

SỐ 417

## KINH BAN-CHU TAM-MUỘI

Hán dịch: Đời Hậu Hán, Tam tạng Chi-lâu-ca-sá-m, người nước Nguyệt Chi.

### Phẩm 1: THƯA HỎI

Nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại vườn trúc Ca-lân thuộc thành La-  
duyệt-kỳ (Vương xá) cùng với các Đại Bồ-tát, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni,  
Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, các chúng Trời, Rồng, A-tu-la, Dạ-xoa, Ca-lâu-  
la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già... cả đại chúng đông vô số đang an tọa  
nơi đại hội.

Bấy giờ, Bồ-tát Bạt-đà-hòa (Hiền Hộ) từ chỗ ngồi đứng dậy,  
sửa lại y phục, quỳ gối chắp tay thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con có điều muốn thưa hỏi, kính xin Ngài cho  
phép.

Đức Phật bảo:

–Lành thay! Ông cứ thưa hỏi, ta sẽ giảng giải cho ông.

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát phải tu hành những pháp gì để đạt  
được trí tuệ như biển cả gồm chứa vạn dòng sông? Phải tu hành ra  
sao để đạt được các trí, những gì được nghe biết điều hiểu rõ không  
nghi ngờ? Phải tu hành như thế nào để tự biết đời trước của mình như  
thế nào và từ đâu sinh đến đây? Phải tu hành như thế nào để được  
tuổi thọ lâu dài? Phải tu hành như thế nào để thường được sinh vào

gia đình tôn quý, được cha mẹ, anh em, thân thuộc, bạn bè ai ai cũng đều yêu mến. Phải tu hành như thế nào để được tướng mạo đẹp đẽ? Phải tu hành như thế nào để có được tài năng xuất chúng, trí tuệ thông sáng đạt tất cả mọi điều? Phải tu hành như thế nào để công đức viên mãn, đạt đến thành Phật, oai thần vô lượng, thành tựu cảnh giới Phật, làm trang nghiêm cõi nước. Phải tu hành như thế nào để điều phục được các ma oán? Phải tu hành như thế nào để được tự tại viên mãn các ước nguyện? Phải tu hành như thế nào để được thể nhập pháp môn Tống trì? Phải tu hành như thế nào để được thần thông đi đến khắp cõi Phật? Phải tu hành như thế nào để được dũng mãnh, không sợ hãi như sư tử chúa, đối với tất cả các ma không hề bị dao động? Phải tu hành như thế nào để đạt được chủng tánh Phật thánh, thọ trì được tất cả các kinh, hiểu và ghi nhớ không bị quên mất? Phải tu hành như thế nào để được tự đầy đủ, không còn duა nịnh, không chấp thủ vào thân, miệng, ý? Phải tu hành như thế nào để được không trở ngại việc thọ trì giáo pháp Nhất thiết trí, không quên mất tâm Phật? Phải tu hành như thế nào để được người khác kính tin? Phải tu hành như thế nào để có được tám loại tiếng nhập vào muôn ức âm thanh? Phải tu hành như thế nào để đầy đủ các tướng hảo? Phải tu hành như thế nào để nghe rõ tất cả? Phải tu hành như thế nào để đạt được Đạo nhã, nhìn thấy suốt tất cả pháp? Phải tu hành như thế nào để đạt được mười Lực, trí tuệ của bậc Chánh Chân? Phải tu hành như thế nào để tâm vừa nghĩ đến trong khoảng một niệm thì chư Phật ở khắp mười phương đều hiện ra trước mắt? Phải tu hành như thế nào để biết được nguồn gốc của bốn việc (*Ẩm thực, y phục, đồ nằm, thuốc thang*) là không? Phải tu hành như thế nào để có thể ở chỗ này mà nhìn thấy được vô số cõi Phật khắp mười phương; dân chúng, Trời, Rồng, Quý thần và các thiêng niêng ở đó, tất cả những nơi chốn thiện ác thấy đều biết rõ? Tất cả những điều như vậy, phải tu hành như thế nào, kính xin Thế Tôn giảng giải những nghi vấn ấy cho con.

Đức Phật nói:

—Lành thay, này Bạt-đà-hòa! Những điều ông hỏi thật quá nhiều, không thể tính kể. Sở dĩ ông có thể thưa hỏi được như vậy là

nhờ vào đời Đức Phật quá khứ, ông đã tạo nhiều công đức, cúng dường chư Phật, ưa thích kinh pháp, giữ gìn giới cấm thanh tịnh, thường đi khất thực không cần được mời thỉnh, làm cho nhiều chúng hội Bồ-tát được thành tựu, giáo hóa khiến cho họ từ bỏ điều ác, nhìn tất cả các đối tượng đều bình đẳng, luôn luôn có tâm đại Từ, đại Bi đối với tất cả chúng sinh. Công đức của ông không thể tính kể.

Này Bạt-đà-hòa! Có Tam-muội tên là Thập phương chư Phật tất tại tiền lập. Ông có thể tu hành pháp này để đạt được tất cả những điều ông đã thưa hỏi.

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

–Bạch Thế Tôn! Kính xin Thế Tôn giảng nói pháp ấy. Hôm nay Thế Tôn giảng nói thì tất cả mười phương đều được an ổn. Kính xin vì các Bồ-tát mà hiện tướng ánh sáng lớn.

Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Có Tam-muội tên là Định ý, các Bồ-tát nên giữ gìn để tu tập, thọ trì, không nên làm theo những pháp khác. Tam-muội này có công đức bậc nhất trong các pháp bậc nhất.

## M

### Phẩm 2: TU HÀNH

Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát nào muốn mau chóng đạt được Định ấy, phải có lòng tin lớn, như pháp tu hành Tam-muội ấy thì có thể đạt được, không nên có ý tưởng nghi ngờ dù chỉ bằng mảy lông sợi tóc. Pháp Định ý này được gọi là hạnh siêu việt của Bồ-tát:

*Lập một niệm  
Tin pháp ấy  
Theo chõ nghe  
Nghĩ về phương.  
Thuận một niệm  
Đoạn các tưởng*

*Lập định tin*  
*Chớ hồ nghi.*  
*Hành tinh tấn*  
*Không biếng nhác*  
*Chớ khởi tưởng*  
*Có và không.*  
*Chớ nghĩ tiến*  
*Chớ nghĩ lui*  
*Không nghĩ trước*  
*Chớ nghĩ sau.*  
*Không nghĩ phải*  
*Chẳng nghĩ trái*  
*Chớ nghĩ không*  
*Chẳng niệm có.*  
*Không niệm xa*  
*Chớ niệm gần*  
*Chẳng niệm thọ*  
*Chẳng niệm nhận.*  
*Không niệm dối*  
*Chẳng nghĩ khác*  
*Không nghĩ lạnh*  
*Chẳng nghĩ nóng.*  
*Chớ niệm khổ*  
*Không niệm vui*  
*Chẳng niệm sinh*  
*Không niệm già.*  
*Chớ niệm bệnh*  
*Chớ niệm chết*  
*Chẳng nghĩ thân*  
*Không nghĩ mạng.*  
*Chớ nghĩ thọ (sống)*  
*Chớ nghĩ nghèo*  
*Không nghĩ giàu*

*Chớ nghĩ sang.  
Chẳng nghĩ hèn  
Chớ niệm sắc  
Không niệm dục  
Chẳng niệm nhở.  
Không niệm lớn  
Không niệm ngắn  
Chớ niệm tốt.  
Chớ niệm xấu  
Không niệm ác  
Chẳng niệm thiện  
Chớ nghĩ sân.  
Chớ nghĩ hy  
Không nghĩ ngồi  
Chẳng nghĩ khởi  
Chớ nghĩ đi.  
Chớ nghĩ dừng  
Chẳng niệm kinh  
Không niệm pháp  
Chẳng niệm thị.  
Không niệm phi  
Chớ niệm bồ  
Chẳng niệm xả  
Chẳng niệm tưởng.  
Không niệm thức  
Chẳng niệm đoạn  
Chớ niệm chấp  
Chẳng niệm không.  
Chẳng niệm thật  
Chớ niệm nhẹ  
Không niệm nặng  
Chẳng niệm khó.  
Không niệm dễ*

*Chớ niệm sau  
Chẳng niệm cạn  
Chớ nghĩ rộng.  
Chớ nghĩ hẹp  
Chẳng nghĩ cha  
Không nghĩ mẹ  
Chớ nghĩ vợ.  
Chẳng nghĩ con  
Không nghĩ thân  
Chẳng nghĩ sơ  
Chớ nghĩ yêu.  
Chớ nghĩ ghét  
Chẳng nghĩ được  
Không nghĩ mất  
Chớ nghĩ thành.  
Chớ nghĩ bại  
Chẳng nghĩ trong  
Không nghĩ đục  
Đoạn các niệm.  
Một hạn niệm  
Ý chớ loạn  
Luôn tinh tấn  
Chớ biếng trễ.  
Chẳng tính năm  
Không ngày mệt  
Tạo nhất niệm  
Chớ xao lảng  
Trù ngủ nghỉ  
Tinh chuyên ý  
Luôn tiếp xúc  
Chớ tụ tập.  
Tránh kẻ ác  
Gần bạn ác*

*Thân minh sư  
Xem như Phật.  
Ý chí vững  
Thường mềm mỏng  
Quán bình đẳng  
Nơi tất cả  
Lành làng xóm  
Xa tộc họ  
Bỏ ái dục  
Hành thanh tịnh.  
Chứng vô vi  
Dứt các dục  
Bỏ ý loạn  
Tập tu định.  
Học văn tuệ  
Tất như thiền  
Trừ ba uế  
Dứt sáu nhâp.  
Đoạn đâm sắc  
Lìa các thọ  
Chớ tham của  
Nhiều tích chúa.  
Ăn biết đủ  
Chớ tham vị  
Mạng chúng sinh  
Thận trọng ăn.  
Áo như pháp  
Chớ trang sức  
Chớ đùa cợt  
Chớ kiêu mạn.  
Đừng tự đại  
Đừng cao ngạo  
Nếu nói kinh*

*Nên như pháp.  
Rõ gốc thân  
Giống như huyền  
Chớ thọ ấm  
Chẳng nhập giới.  
Ấm như giặc  
Bốn (đại) như rắn  
Là vô thường  
Là phút chốc.  
Vô thường chố  
Rõ vốn không  
Nhân duyên hợp  
Nhân duyên tan.  
Đều thấu đạt  
Rõ gốc không  
Thân Từ bi  
Nơi hết thấy.  
Thí bần cùng  
Cứu chẳng tiếc  
Đó là định  
Bồ-tát hành  
Đạt tuệ chính  
Khởi các trí.*

Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Người giữ gìn Pháp tu hành như vậy sẽ đạt được Tam-muội, tất cả chư Phật hiện tại đều đứng ở trước mặt. Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Uưu-bà-tắc, Uưu-bà-di theo đúng như pháp, giữ gìn đầy đủ giới luật, ở riêng một mình, tùy theo những điều mình đã được nghe biết, nhất tâm nhớ nghĩ về Đức Phật A-di-đà hiện nay đang ở nước Tu-ma-đề (Cực lạc) cách đây ngàn ức vạn cõi Phật về phương Tây, trong một ngày một đêm hoặc bảy ngày bảy đêm, sau bảy ngày đêm sẽ được nhìn thấy Ngài. Ví như những sự việc mà người đang ở trong mộng nhìn thấy, không biết đến ngày đêm cũng

chẳng biết trong ngoài; không phải do ở trong tối bị trở ngại mà không được nhìn thấy.

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát nên nhớ nghĩ như vậy.

Khi ấy, nơi cảnh giới của các cõi nước Phật, những chỗ tối tăm, u ám trong các núi lớn, núi Tu-di đều được khai mở, không còn gì che giấu, che lấp. Bồ-tát ấy không còn dùng Thiên nhãn để nhìn thấy cho rõ ràng, không cần dùng Thiên nhĩ để nghe được thấu triệt, không cần dùng thần thông đến đến cõi Phật đó, cũng không cần qua đời ở chỗ này sinh về chỗ kia mà chỉ ở ngay chỗ ngồi này nhìn thấy tất cả.

Ví như có người nghe ở nước Đọa-xá-lợi có dâm nữ tên là Tumôn, lại có người nghe dâm nữ tên là A-phàm-hòa-lợi, lại có người nghe dâm nữ Ưu-bà-hoàn. Khi ấy, ba người kia chưa từng nhìn thấy ba cô gái này, chỉ nghe đến thì ý dâm dục đã dao động. Ba người ấy đều ở nước La-duyệt-kỳ đồng thời nghĩ đến, nên trong mộng, họ thấy mình được đến bên cô gái và cùng qua đêm. Tỉnh dậy, mỗi người đều nhớ nghĩ đến cô gái của mình.

Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Ta đem ba cô gái này để làm ví dụ, ông hãy dùng điều ấy để giảng nói kinh cho người khác, khiến được hiểu rõ tuệ này, được tâm không thoái chuyển đổi với đạo quả Chánh chân Vô thượng, sau đó sẽ thành Phật hiệu là Thiện Giác.

Đức Phật nói tiếp:

–Bồ-tát ở cõi nước này, chuyên tâm niệm Đức Phật A-di-đà thì sẽ được thấy Phật. Thấy Phật rồi sẽ thưa hỏi Phật: “Phải thọ trì pháp gì để được sinh về nước của Phật?”

Đức Phật A-di-đà đáp: “Muốn sinh về cõi nước ấy, phải niệm danh hiệu của ta. Niệm luôn không ngừng nghỉ thì sẽ được sinh về nước của ta.”

Đức Phật tiếp:

–Nhờ chuyên tâm niệm Phật nên được vãng sinh, thường niệm thân Phật có ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, trăm ngàn ức ánh quang minh chiếu sáng khắp nơi, trang nghiêm không ai sánh bằng, Đức Phật ở giữa đại chúng Bồ-tát giảng nói pháp về Sắc

không hư hoại. Vì sao? Vì Sắc, thọ, tưởng, hành, thức, thần hồn, địa, thủy, hỏa, phong, cõi người, cõi trời cho đến các vị trời, trời Phạm, Đại phạm đều là sắc không hư hoại, nhờ niêm Phật nên đạt được Tam-muội này.

Này Bạt-đà-hòa! Ai là người chứng đắc Tam-muội này của Bồ-tát? Đó là Đại Ca-diếp đệ tử của ta, Thiên tử Nhân-đế-đạt-tu-chân đã biết đúng thời, đã thực hành và đạt được. Đó là những người đã chứng đắc.

Như vậy, này Bạt-đà-hòa! Người nào muốn nhìn thấy chư Phật hiện tại ở khắp mươi phương, phải nhất tâm hướng niệm về chư Phật, không được tán loạn, như thế thì liền được nhìn thấy. Ví như có người đi xa đến nước khác, nhớ về làng xóm, nhà cửa, người thân của mình, trong mộng, người đó thấy mình về đến cố hương, được gặp bà con thân thuộc và cùng mọi người chuyện trò vui vẻ. Tỉnh dậy, người ấy nhớ biết rõ ràng kể lại đúng như thật.

Cho nên, Bồ-tát nghe danh hiệu Phật, muốn được thấy Phật, nên luôn luôn niệm Phật thì sẽ được nhìn thấy. Ví như vị Tỳ-kheo quán xương người chết, luôn đặt đèm mục trước mặt để quan sát, khi thì màu xanh, khi thì màu trắng, lúc thì màu đỏ, lúc lại màu đen, màu của xương thì không do ai đem đến mà chỉ là do ý của vị ấy quán tưởng ra. Bồ-tát nên thọ trì năng lực oai thần của Phật như vậy, an trú tự tại trong Tam-muội, muốn được thấy Phật ở phương nào cũng đều liền được nhìn thấy. Vì sao? Vì nhờ ba điều: năng lực niệm Phật, năng lực của Tam-muội và năng lực nơi công đức của mình nên được nhìn thấy Đức Phật.

Ví như người trẻ tuổi đẹp đẽ, mặc y phục tốt đẹp, muốn nhìn thấy thân hình của mình, người ấy dùng gương, hoặc bằng mặt dầu mè, hoặc mặt nước trong hoặc gương bằng thủy tinh để soi thì sẽ được thấy. Này Bạt-đà-hòa! Có hình ảnh nào từ bên ngoài đi vào bên trong gương dầu mè, mặt nước hay gương thủy tinh hay không?

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

– Thưa không, bạch Thế Tôn! Đó là vì gương dầu mè, mặt nước và gương thủy tinh sạch trong nên người ấy nhìn thấy ảnh của mình, ảnh không từ trong đi ra cũng không từ ngoài đi vào.

Đức Phật nói:

–Lành thay! Này Bạt-đà-hòa! Vì sắc thanh tịnh nên người có sắc ấy cũng thanh tịnh, muốn thấy Phật thì liền được thấy, thấy rồi thưa hỏi, thưa hỏi rồi đáp, nghe kinh xong vô cùng hoan hỷ, người ấy suy nghĩ: “Đức Phật từ đâu đến, ta đi đến chỗ nào?” Rồi lại nghĩ: “Đức Phật không từ đâu đến, ta cũng chẳng về đâu. Cõi Dục, cõi Sắc và cõi Vô sắc đều là đối tượng được tạo ra của tâm ý. Ta niệm Phật liền được thấy Phật, tâm tạo ra Phật rồi tâm tự thấy. Vậy, tâm tức là tâm Phật, tâm Phật tức là thân ta. Tâm thấy Phật mà tâm không tự biết tâm, tâm cũng không tự thấy tâm. Tâm có tưởng là tâm si, không có tưởng là Niết-bàn. Pháp này không đáng để ưa thích. Giả sử niệm là không tức là không có chấp giữ. Bồ-tát an trú trong Tam-muội nhìn thấy được như vậy.”

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ:

*Tâm không tự biết tâm  
Tâm cũng không tự thấy  
Tâm khởi tưởng: Tâm si  
Không khởi tưởng: Niết-bàn.  
Pháp này không bền chắc,  
Thường ở trong các niệm  
Người hiểu rõ về không  
Không hề còn các tưởng.*

## M

### Phẩm 3: BỐN PHÁP

Bồ-tát có bốn pháp để nhanh chóng đạt được Tam-muội này.

1. Niềm tin kiên cố không có gì thể hủy hoại được.
  2. Tinh tấn dũng mãnh không thoái lui.
  3. Có trí tuệ không ai sánh bằng.
  4. Thường được tu hành cùng bậc thầy hiền thiện.
- Đó là bốn pháp.

Bồ-tát lại có bốn pháp để nhanh chóng đạt được Tam-muội này.

1. Trong ba tháng không được có tưởng về thế gian dù chỉ trong một khoảnh khẩn móng tay.

2. Trong ba tháng không được ham ngủ nghỉ dù chỉ trong một khoảnh khẩn móng tay.

3. Trong ba tháng phải kinh hành, không ngơi nghỉ, trừ khi ăn uống và vệ sinh.

4. Giảng nói kinh cho người khác, không mong họ cúng dường.

Đó là bốn pháp.

Lại có bốn pháp để nhanh chóng đạt được Tam-muội này.

1. Cùng với nhiều người đi đến chỗ Đức Phật.

2. Khuyến khích mọi người nghe Kinh pháp.

3. Không ganh ghét.

4. Dạy cho người khác học theo Phật đạo.

Đó là bốn pháp.

Lại có bốn pháp để nhanh chóng đạt được Tam-muội này.

1. Tạo hình tượng Phật để thành tựu được Tam-muội này.

2. Dùng giấy mực tốt để viết ra Tam-muội ấy.

3. Giáo hóa cho những người kiêu mạn được vào Phật đạo.

4. Thường ủng hộ pháp Phật.

Đó là bốn pháp.

Khi ấy Đức Phật nói kệ:

*Dối với Phật pháp thường tin ưa*

*Tinh tấn tu hành hiểu tuệ sâu*

*Rồi đem giảng nói cho mọi người*

*Cẩn thận, không mong được cúng dường.*

*Ý hiểu chắc chắn, lìa mọi dục*

*Thường niệm Đức Phật có oai đức*

*Được thấy biết vô số Như Lai*

*Trong đời quá khứ và vị lai.*

*Và Bậc Nhân Trung Tôn hiện tại*

*Các ngài nhiều tướng tốt trang nghiêm  
Vô lậu, thanh tịnh như vàng ròng,  
Đạo pháp Trí tuệ ba-la-mật.  
Nghe được pháp này, tâm chẳng loạn  
Luôn luôn từ bỏ tâm biếng trễ  
Không còn giận dữ, hại người khác  
Cung kính thầy tổ, xem như Phật.  
Cẩn thận, không được nghi kinh này  
Tất cả chư Phật đều khen ngợi  
Thường tạo các loại hình tượng Phật  
Giáo hóa cho người học kinh ấy.  
Tu hành như vậy đạt Tam-muội.*

Rồi Phật nói tiếp:

–Này Bạt-dà-hòa! Muốn học Tam-muội này phải cung kính cúng dường, phụng sự và xem thầy như Phật. Người nào không cung kính thầy như Phật thì rất khó đạt Tam-muội này. Bồ-tát cung kính bậc thầy hiền thiện và theo thầy học được Tam-muội này rồi, nhờ oai thần của Phật, đứng ở giữa nhìn về phương Đông, thấy được vô số trăm ngàn vạn ức Phật, cho đến các Đức Phật ở khắp mười phương, Bồ-tát đều nhìn thấy. Ví như người vào ban đêm thức dậy nhìn thấy rất nhiều các vì sao, Bồ-tát muốn được nhìn thấy các Đức Phật hiện tại thì chư Phật liền hiện ra trước mặt. Vậy, phải cung kính bậc thầy hiền thiện, không được soi mói điều hay chuyện dở của thầy, phải tu hành đầy đủ bối thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định và không biếng trễ.

M

## Phẩm 4: VÍ DỤ

Đức Phật nói:

—Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát đã đạt được Tam-muội ấy mà không tin tấn tu hành thì cũng ví như người chở châu báu đầy thuyền vượt qua biển cả, giữa đường, thuyền bị hư, những người ở cõi Diêm-phù đều vô cùng lo rầu, tiếc nuối giống như mình bị mất nhiều châu báu.

Bồ-tát nghe Tam-muội nay mà không tu học theo, tất cả trօi, người đều buồn bã cho: “Biết bao kinh điển quý báu của chúng ta đều đã bị mất hết!”

Đức Phật nói:

—Kinh Tam-muội này đã được Phật phó chúc, được Phật ngợi khen, người nào nghe Tam-muội sâu xa này mà không ghi chép, học hỏi, đọc tụng và giữ gìn đúng như pháp thì đó là người ngu si. Ví như có người ngu được một người nọ mang cho hương thơm chiên-dàn, người ngu ấy chẳng những không nhận mà còn cho rằng đó là mùi hôi. Người cho hương nói: “Đây là hương thơm chiên-dàn, ông không nên cho đây là mùi hôi. Hãy ngửi sẽ thấy mùi thơm, hãy nhìn sẽ thấy hương này là thanh tịnh.” Người ngu bịt mũi nhắm mắt không thèm ngửi hay nhìn.

Người nào nghe được Tam-muội này mà không chịu thọ trì, cũng vô trí giống như người ngu kia, cho thế gian là có, không hội nhập vào không, cũng chẳng biết về không, rồi tự cho mình là đúng pháp, nói lời khinh thường, đùa giỡn: “Phật cũng có kinh pháp sâu xa chẳng! Cũng có oai thần chẳng!” Lại nói: “Thế gian này cũng có Tỳ-kheo giống như A-nan hay sao!” Những người như vậy theo những người đang thọ trì Tam-muội ấy cũng chỉ đưa ra đôi ba câu để nói: “Tam-muội này do những ai nói ra? Nhờ ai mà ông nói ra những lời như vậy? Hay là các ông cùng nhau tạo ra kinh này, chẳng phải do Phật giảng nói?”

Này Bạt-đà-hòa! Ví như có người buôn bán đem ngọc ma-ni vào nhà người ngu cho người này xem rồi nói: “Ông thử đoán xem viên ngọc này giá bao nhiêu tiền. Nếu đem viên ngọc để trong nhà

tối, ánh sáng của nó sẽ chiếu thẳng đến những châu báu có trong nhà.”

Này Bạt-đà-hòa! Do không biết viên ngọc này, nên người ngu nói: “Viên ngọc này trị giá bằng một con bò không? Thà đổi cho tôi một con bò còn tốt hơn!”

Như vậy, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát nào nghe được Tam-muội này mà không kính tin, có thái độ ngược lại thì chẳng khác người ngu kia.

Này Bạt-đà-hòa! Người nào nghe được Tam-muội này rồi luôn kính tin, thọ trì và tu hành thì bốn phía người ấy đều được hộ vệ, không hề sợ hãi, giữ giới hoàn hảo. Đó là bậc cao minh, có trí tuệ sâu xa, nên lưu giữ chỉ dạy cho nhiều người khác, khiến cho Tam-muội này được tồn tại lâu dài ở thế gian.

Này Bạt-đà-hòa! Người ngu từ các kiếp trước đã không cúng dường, tạo các công đức, lại tự cao ngạo, thường hay chê bai, ganh ghét, tham lam tiền tài lợi lộc nên mong cầu được tiếng khen, chỉ muốn diễn nói cho văn hoa, chẳng kính tin kinh pháp sâu xa, nghe Tam-muội này chẳng những không kính tin, không ưa thích chẳng học hỏi mà còn chê bai, cho rằng chẳng phải do Phật giảng nói.

Này Bạt-đà-hòa! Cho nên hôm nay, ta nói cho ông như vầy: Thiện nam, thiện nữ nào đem châu báu đầy khắp tam thiên đại thiên mà bố thí thì phước đức cũng không bằng người nghe Tam-muội này mà kính tin, ưa thích.

Này Bạt-đà-hòa! Như trước ta đã giảng nói như thế nào thì hôm nay ta cũng nói như thế ấy. Người nào được nghe ta giảng nói về Tam-muội này mà nghi ngờ thì người đó sau này phải bị ở bên thầy không tốt, giả sử có được ở gần bậc thầy hiền thiện, người ấy cũng không đạt đầy đủ các công đức, những người như vậy vẫn phải luôn theo phụng sự vị thầy không tốt, có nghe Tam-muội này cũng không kính tin, không ưa thích, cũng chẳng học theo. Vì sao? Vì người này trải qua rất ít đời được gặp Phật và có trí tuệ kém nên không kính tin.

Này Bạt-đà-hòa! Người nào nghe được Tam-muội này mà không khinh cưỡi, không chê bai, không nghi ngờ, cũng không có

thái độ lúc tin lúc chabilidad tin mà hoan hỷ, ưa thích ghi chép, học theo, đọc tụng và thọ trì thì ta chắc chắn biết trước, người ấy không chỉ gấp được một hay hai Đức Phật để tạo các công đức mà còn được ở chỗ hàng trăm Đức Phật để nghe Tam-muội này. Vào đời sau, người ấy nghe Tam-muội này, biên chép, học theo và thọ trì dù chỉ trong một ngày đêm thì phước đức đã nhiều không tính kể, cho đến khi tâm không thoái chuyển, đạt được các ước nguyện.

Này Bạt-đà-hòa! Hãy nghe ta nói ví dụ! Có người đem một cõi Phật nghiên thành bụi, sau đó lấy một hạt bụi nghiên thành vô số bụi nhiều bằng số bụi của một cõi Phật nói trên, như vậy, số hạt bụi ấy có nhiều không?

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

—Rất nhiều, rất nhiều, bạch Đấng Thiên Trung Thiên!

Đức Phật nói:

—Giả sử một hạt bụi (của lần nghiên bụi sau) là một cõi Phật, nếu Bồ-tát đem chậu báu chứa đầy trong tất cả các cõi Phật ấy để cúng dường chư Phật thì phước đức cũng rất ít so với người nghe được Tam-muội này mà học theo, biên chép, đọc tụng, thọ trì và giảng nói khiến cho người khác cũng thọ trì, dù chỉ trong chốc lát, công đức này không thể tính kể, huống là đã chứng đạt đầy đủ về Tam-muội ấy.

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ:

*Nếu có Bồ-tát cầu công đức  
Nên nói phụng hành Tam-muội này  
Ai kính tin, đọc tụng, không nghi  
Phước đức người này không kể xiết.  
Ví như thế giới một cõi Phật  
Đều đem nghiên nát thành hạt bụi  
Tất cả cõi Phật nhiều hơn trên  
Chứa đầy chậu báu, đem bố thí.  
Cũng chẳng bằng nghe Tam-muội này  
Phước đức nhiều hơn người bố thí  
Công đức không thể nào ví dụ*

*Ta giao các ông, nhớ khuyên dạy.  
 Tu hành tinh tấn không biếng trễ  
 Người tung, thọ trì Tam-muội này  
 Chắc chắn được gấp trăm ngàn Phật  
 Giả sử gấp điều rất kinh hãi.  
 Trì Tam-muội này, không lo sợ  
 Tỳ-kheo tu hành, được thấy ta  
 Thường luôn theo Phật, chẳng rời xa  
 Như lời Phật dạy không gì khác.  
 Bồ-tát nên theo lời dạy ấy  
 Mau chóng đạt biển tuệ Chánh giác.*

## M

## Phẩm 5: BỐN CHÚNG

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thật là khó bì kịp. Nếu có người từ bỏ ái dục làm vị Tỳ-kheo, nghe được Tam-muội này phải học như theo nào? Thọ trì như thế nào và tu hành như thế nào?

Đức Phật nói:

–Người từ bỏ ái dục xuất gia làm Tỳ-kheo muốn học Tam-muội này thì phải giữ giới thanh tịnh không được sai khuyết dù chỉ là một lỗi nhỏ bằng lông tóc, phải luôn sợ hãi những điều khổ sở nơi địa ngục, rời bỏ dua nịnh. Đó là thanh tịnh.

–Vậy thế nào là khuyết giới?

–Là mong cầu nơi sắc dục.

–Mong cầu nơi sắc dục là gì?

Người nào nghĩ mình giữ giới là để đời sau là được sinh làm trời hoặc làm vua Chuyển luân ở cõi người. Đó là người còn ưa thích ái dục, như vậy gọi là khuyết giới.

Này Bạt-đà-hòa! Người nào vì muốn học Tam-muội này mà giữ gìn thanh tịnh, đầy đủ giới luật, không dua nịnh, thường được bậc

trí khen ngợi. Đối với kinh, phải giảng nói bối thí cho người, phải tu hành tinh tấn, chí nguyện mạnh mẽ, phải dốc lòng kính tin và khuyên người khác tin ưa theo, phụng sự cung kính thầy tổ như Phật. Người nào đạt được Tam-muội này mà không cung kính, khinh thường thầy tổ, giả sử người ấy đã học Tam-muội này từ rất lâu thì cũng nhanh chóng quên mất.

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát nào theo Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di nghe được Tam-muội này thì phải cung kính, tôn trọng xem các vị ấy như Phật, không nên có ý đua nịnh các vị ấy, Bồ-tát không được có ý đua nịnh, phải luôn chí thành, thường ưa thích ở riêng một mình, không tiếc thân mạng, không được mong cầu có người khác giúp đỡ mình, thường đi khất thực không nhận mồi thỉnh, tự giữ gìn tiết độ, biết vừa đủ, phải kinh hành, không được biếng nhác. Như trong kinh đã dạy, người học Tam-muội này phải giữ gìn như vậy.

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thật là khó sánh kịp! Đời sau, nếu có Bồ-tát biếng trễ nghe Tam-muội này mà không chịu tinh tấn tu học thì phải làm thế nào? Còn nếu có Bồ-tát tinh tấn muốn tu học chúng con sẽ theo kinh này mà giáo hóa cho họ.

Đức Phật nói:

–Lành thay, này Bạt-đà-hòa! Ta sẽ hỗ trợ khiến cho người ấy hoan hỷ, các Phật trong quá khứ, hiện tại và vị lai cũng đều hỗ trợ.

Khi ấy, Đức Phật nói kệ:

*Như lời ta dạy hãy thọ trì  
Thường ở một mình tu công đức  
Giữ gìn tiết độ, không tụ tập  
Khất thực, không nhận thỉnh riêng.  
Cung kính bậc Thầy xem như Phật  
Chẳng ham ngủ nghỉ, cầu giải thoát  
Luôn tự tinh tấn, dừng biếng lười  
Tu hành như vậy đạt Tam-muội.*

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu Tỳ-kheo-ni cầu đạo Bồ-tát, muốn học Tam-muội này, phải thực hành như thế nào?

Đức Phật nói:

–Tỳ-kheo-ni muốn cầu học Tam-muội này, không được tự kiêu, phải luôn khiêm tốn, không nên tự cho mình là cao quý, không được tự đại, không ganh ghét, không giận dữ, cũng không được tham tiền của, sắc dục. Phải luôn thanh tịnh, không tiếc thân mạng, thường ưa thích kinh Pháp, mong muốn được học hỏi, phải từ bỏ tham, sân, si, không được ham thích trang điểm, đeo vòng ngọc. Phải được sự khen ngợi của bậc Trí, nên cung kính bậc thầy hiền thiện xem như Phật và không được có ý dưa nịnh.

Khi ấy, Đức Phật nói kệ:

*Nếu Tỳ-kheo-ni cầu Tam-muội  
Phải luôn tinh tấn, đừng biếng trễ  
Không được nghe theo tâm tham dục  
Trừ bỏ giận dữ và tự cao.  
Không được khinh thường và đùa giỡn  
Thường tu chí thành, lòng kính tin  
Cung kính bậc thầy, xem như Phật  
Tu hành như thế đạt Tam-muội.*

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có cư sĩ tu đạo nghe Tam-muội này, muốn học theo thì phải thực hành như thế nào?

Đức Phật nói:

–Nếu cư sĩ muốn học Tam-muội này phải giữ gìn năm giới thật kiên cố; không được uống rượu cũng không dạy người khác uống rượu; không được gần gũi người nữ, cũng không bày người khác gần gũi; không được có sự ân ái với vợ con, trai gái; không được ham tài sản, thường nghĩ đến việc xuất gia làm Sa-môn; thường thọ tám Giới quan trai, phải luôn nhớ bối thí, cũng dường chùa chiền, cũng dường xong, không nghĩ mình sẽ được phước, tất cả đều đem bối thí, phải luôn có lòng đại Từ, cung kính bậc minh sư; thấy vị Tỳ-kheo giữ giới không được khinh dẽ, nói lối lầm của

vị ấy. Phải thực hành như vậy rồi mới thọ trì Tam-muội này:

Khi ấy, Đức Phật nói kệ:

*Cư sĩ muốn học Tam-muội này  
Phải giữ năm giới, đừng sai phạm  
Thường nghĩ xuất gia làm Sa-môn  
Không ham vợ con và tài sản.  
Vào chùa, giữ tám giới quan trai  
Không được cao ngạo khinh thường người  
Tâm chẳng nhớ nghĩ đến tham dục  
Phụng hành kinh pháp không đua nịnh.  
Bỏ tham, bỏn sỉn, thường bố thí  
Luôn luôn cung kính các Tỳ-kheo  
Chí nguyện tu hành chớ biếng trễ  
Học Tam-muội này phải như vậy.*

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

—Bạch Thầy Tôn! Nếu Ưu-bà-di nghe Tam-muội này mà muốn tu học thì phải thực hành như thế nào?

Đức Phật nói:

—Nếu Ưu-bà-di muốn tu học, phải giữ gìn năm giới, quy ba ngôi báu. Ba ngôi là: Quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng chúng Tỳ-kheo, không được thờ ngoại đạo, không được lê bái chư Thiên, không được cúng quỷ thần, không được coi ngày tốt xấu, không được giỗn cưởi, không được buông lung, không tưởng về sắc dục, không được có tâm tham dục, phải luôn nhớ bố thí, ưa thích muốn được nghe Kinh, gia tâm, gắng sức học hỏi, kính trọng bậc minh sư, tâm luôn chuyên chú, không được biếng trễ, nếu có vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni đến phải cung kính mời ngồi, cúng dường thức phẩm.

Khi ấy, Đức Phật nói kệ:

*Ưu-bà-di muốn học Tam-muội  
Kính giữ năm giới, đừng sai phạm  
Phụng sự minh sư, xem như Phật  
Không lê bái trời, thờ cúng thần.  
Không sát sinh, trộm cắp, ghét ganh*

*Chớ nói dối điều và tranh cãi  
 Không được sân tham, thường bối thí  
 Nên che điều xấu, khuyến điều lành.  
 Không nên đua nịnh, chớ tà dâm  
 Thường phải khiêm cung, đừng tự đại  
 Cung kính Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni  
 Thực hành như vậy đạt Tam-muội.*

## M

## Phẩm 6: ỦNG HỘ

Khi ấy, nghe Đức Phật giảng nói như vậy, tám vị Bồ-tát gồm: Bồ-tát Bạt-dà-hòa, Bồ-tát La-lân-na-kiệt, Bồ-tát Kiêu-nhật-đâu, Bồ-tát Na-la-đạt, Bồ-tát Tu-thâm, Bồ-tát Ma-ha Tu-tát-hòa, Bồ-tát Nhân-để-đạt và Bồ-tát Hòa-luân-điều đều vô cùng hoan hỷ, dâng lên năm trăm y kiếp-ba-dục và nhiều châu báu để cúng dường rồi cung kính đánh lỗ Đức Phật.

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Bồ-tát Bạt-dà-hòa cùng năm trăm Bồ-tát là bậc thầy trong cõi người, thường đem chánh pháp tùy thuận giáo hóa, luôn luôn hoan hỷ, ưa thích làm theo thị giả, tâm luôn thanh tịnh không hề tham dục.

Khi ấy, năm trăm Bồ-tát đều chắp tay đứng trước đứng Đức Phật, Bồ-tát Bạt-dà-hòa thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát phải làm những việc gì để nhanh chóng đạt được Tam-muội này?

Đức Phật nói:

–Có bốn việc:

1. Không tin theo ngoại đạo.
2. Đoạn trừ ái dục.
3. Tu hành thanh tịnh.
4. Không tham.

Đó là bốn việc.

Người thực hành như vậy, đời hiện tại đạt được năm trăm công đức. Ví như vị Tỳ-kheo có tâm Từ thì không bao giờ bị trúng độc, binh khí đâm không được, lửa không thể đốt cháy, vào nước cũng không bị chìm, không bị haj. Giả sử vào kiếp thiêu, vị ấy bị rơi vào lửa thì lửa liền tắt, giống như nước lớn dập tắt lửa nhỏ. Bồ-tát thọ trì Tam-muội này nếu bị hoặc vua, hoặc giặc, hoặc nước, lửa, hoặc rồng, Dạ-xoa, trăn rắn, sư tử, hổ, sói, hươu, cây độc, chim dữ tất cả các loài thú dữ và quỷ thần muốn quấy nhiễu, giết hại, muốn chiếm đoạt y, bát, phá hoại thiền định và chánh niệm, nếu muốn nhầm vào Bồ-tát này đều không thể được, trừ phi đời trước của vị này đã tạo như vậy, như lời ta giảng nói không khác.

Người thọ trì Tam-muội này, không lúc nào bị bệnh về mắt, tai, mũi, miệng, thân thể, tâm không bao giờ bị lo âu, trừ phi đời trước của người này đã tạo như vậy.

Bồ-tát này luôn được các chúng Trời, Rồng, Thần, A-tu-la, Quỷ, Dạ-xoa, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân đều cùng nhau tán thán, đều cùng nhau ủng hộ, phụng sự, cúng dường, chiêm ngưỡng cung kính và rất mong muốn được gặp gỡ. Chư Phật Thế Tôn cũng vậy. Bồ-tát này đối với kinh điển chưa được đọc tụng, chưa nghe và thọ trì, nhờ oai thần của Tam-muội này nên đều tự đạt được. Nếu ban ngày không đạt được thì ban đêm sẽ nằm mộng thấy đạt được tất cả.

Này Bạt-đà-hòa! Có người nào thọ trì Tam-muội này thì công đức của người ấy, ta nói trong một kiếp hay hơn một kiếp cũng không thể cùng tận, ta chỉ có thể nói được sơ lược những công đức cốt yếu của người ấy mà thôi.

M

## Phẩm 7: KHUYẾN KHÍCH HỒ TRỢ

Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát ở trong Tam-muội này sẽ có bốn việc để hỗ trợ cho tâm hoan hỷ của vị ấy. Chư Phật đời quá khứ thọ trì Tam-muội này để hỗ trợ hoan hỷ cho đến khi thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nên trí tuệ của chư Phật hoàn toàn đầy đủ. Vô số chư Phật đời hiện tại cũng ở trong Tam-muội này, cũng có bốn việc hỗ trợ hoan hỷ và chư Phật đời vị lai cũng vậy. Ta cũng hỗ trợ hoan hỷ.

Này Bạt-đà-hòa! Ta sẽ nói ví dụ một ít về bốn việc hỗ trợ hoan hỷ trong Tam-muội này. Ví như có người thợ một trăm tuổi đi trên mặt đất đến nơi cần đến không hề dừng nghỉ, người ấy đi nhanh hơn cả gió mạnh, như vậy, có thể tính biết được con đường mà người ấy đi là bao xa hay không?

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

–Bạch Thế Tôn! Không ai có thể tính biết được, chỉ có Tôn giả Xá-lợi-phất, đệ tử của Phật, các Bồ-tát đạt bất thoái chuyển mới có thể tính biết được.

Đức Phật nói:

–Cho nên, ta bảo với các Bồ-tát, nếu có thiện nam, thiện nữ nào bỗ thí các châu báu chất đầy trong tất cả những nơi chốn người đi nhanh hơn gió nói trên đã đi qua và còn nhiều hơn thế trăm ngàn vạn ức lần, nên biết người hỗ trợ hoan hỷ đạt được phước đức vẫn lớn hơn nhiều.

Này Bạt-đà-hòa! Vào thuở xa xưa, cách đây vô số kiếp, có Đức Phật hiệu là Tư-ha-ma-đề, Đẳng Chánh Giác, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn đang ở một nơi tĩnh lặng, vắng vẻ. Thuở ấy cõi Diêm-phù-đê rộng lớn mươi tám vạn ức dặm có sáu trăm bốn mươi vạn nước, nước nào cũng hung thịnh, dân chúng đông đúc. Có một nước lớn tên là Bạt-đà-hòa. Nước ấy có vị vua Chuyển luân tên là Duy-tư-cầm dùng chánh pháp trị nước. Vua đến chỗ Đức Phật, đánh lẽ xong lui ra ngồi một bên. Phật biết

được tâm ý của vua liền giảng nói cho vua về Tam-muội này. Nghe xong vua rất hoan hỷ, liền đem châubáu rải cúng dường Phật, vua nghĩ: “Nhờ công đức cúng dường này, sẽ khiến cho dân chúng mười phuơng đều được an ổn.”

Sau khi Đức Phật Tư-ha-ma-đề nhập Niết-bàn, vua Duy-tư-cầm qua đời rồi lại sinh vào làm Thái tử trong dòng họ Chuyển luân tên là Phạm-ma-đạt.

Bấy giờ có vị Tỳ-kheo tên là Châu Báu đang giảng nói Tam-muội này cho các đệ tử. Thái tử Phạm-ma-đạt nghe được, nên vô cùng hoan hỷ, đem nhiều châubáu giá trị để cúng dường, lại đem y phục tốt đẹp dâng cúng vị Tỳ-kheo ấy và phát tâm cầu Phật đạo. Thái tử cùng với một ngàn người đồng theo vị Tỳ-kheo ấy xuất gia làm Sa-môn, cầu học Tam-muội ấy. Vị Tỳ-kheo thái tử này cùng với một ngàn Tỳ-kheo phụng sự thầy trong tám ngàn năm không lúc nào ngưng nghỉ và biếng trễ, vừa nghe được bốn việc của Tam-muội này, vị ấy vô cùng hoan hỷ, thể nhập vào trí tuệ cao minh. Nhờ đó mà sau này vị ấy được gặp sáu vạn bốn ngàn Đức Phật. Ở chỗ mỗi Đức Phật vị đó đều nghe Tam-muội này cho đến khi thành Phật hiệu là Đế-la-duy-đãi, Đẳng Chánh Giác, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngư Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, một ngàn vị Tỳ-kheo tùy tùng cũng đạt thành Chánh giác, đều có hiệu là Đế-la-uất-trầm, giáo hóa dân chúng không thể tính kể đều cầu Phật đạo.

Này Bạt-đà-hòa! Ông nghĩ có người nào nghe được Tam-muội này mà không hoan hỷ học, thọ trì, đọc tụng và giảng nói cho người khác hay không? Ngày Bạt-đà-hòa! Người nào thọ trì Tam-muội này sẽ nhanh chóng thành Phật, chỉ nghe thôi thì công đức của nghe ấy đã là không thể tính kể, huống là học và thọ trì. Nếu cách xa trăm dặm, nghìn dặm mà có Tam-muội này thì cùng phải dốc cầu, huống là ở gần mà lại không cầu học.

Người nào nghe được Tam-muội này mà muốn học, nên phụng sự thầy của mình trong mươi năm, cúng dường, chiêm ngưỡng cung kính, không được tự ý mình, phải nghe lời dạy của thầy luôn ghi nhớ ân thầy.

Này Bạt-đà-hòa! Cho nên, ta nói cho ông biết, người nào nghe

có Tam-muội ở cách xa bốn ngàn dặm, liền đi đến đó, giả sử không nghe được Tam-muội, công đức của người ấy cũng nhiều không tính kể. Vì sao? Vì nhờ người ấy chuyên tâm tinh tấn, chắc chắn sẽ được nghe Tam-muội này cho đến khi thành Phật.

## M

### Phẩm 8: CHÍ THÀNH

Đức Phật nói:

Vào thuở xa xưa, có Phật hiệu là Tát-già-ma-na Đẳng Chánh Giác, Vô Thượng Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Thuở ấy, có vị Tỳ-kheo tên là Hòa Luân. Sau khi Phật ấy nhập Niết-bàn, vị Tỳ-kheo đó thọ trì Tam-muội này. Bấy giờ, ta là vua dòng Sát-lợi, ở trong mộng, ta được nghe Tam-muội ấy. Thức dậy, ta liền đi đến cầu vị Tỳ-kheo Hòa Luân kia để xuất gia làm Sa-môn, để nghe được Tam-muội này. Ta phụng sự vị thầy ấy trong ba vạn sáu ngàn năm, nhưng những việc ma cứ luôn luôn sinh khởi làm ta chẳng được nghe Tam-muội.

Cho nên, này các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Uuu-bà-tắc, Uuu-bà-di! Các vị phải nhanh chóng thọ trì Tam-muội này không được quên mất, phải khéo léo phụng sự thầy của mình để thọ trì Tam-muội này, cho đến một kiếp, trăm kiếp hoặc trăm ngàn kiếp cũng không được biếng trễ, không rời xa bậc thầy hiền thiện. Đối với đồ ăn thức uống, những vật dụng sinh hoạt, y phục, đồ nầm, châubáu... đều không nên ưa thích. Nếu không có thì nên đi khất thực để cung cấp cho thầy, luôn luôn hướng đến Tam-muội này cho đến khi đạt được, không nên nhảm chán. Nếu cần thiết thì cũng phải cắt thịt nơi thân mình để cúng dường cho bậc minh sư, huống là tiếc các vật báu, điều này không thể nói hết. Phụng sự bậc minh sư nên như người hầu hạ bậc đại tộc, siêng cầu Tam-muội cũng như vậy. Đạt được Tam-muội này rồi phải luôn thọ trì kiên cố, thường ghi nhớ ân thầy. Tam-muội này rất khó được gặp, giả sử cầu Tam-muội này, đến trăm ngàn kiếp chỉ để nghe tên của Tam-muội còn không thể được huống là được học

mà không tinh tấn.

Người được học Tam-muội này rồi nêu tinh tấn dạy lại cho người khác, giả sử bố thí châu báu đầy trong khấp cõi Phật nhiều như số cát trong sông Hằng thì công đức cũng không bằng người học Tam-muội này.

Này Bạt-đà-hòa! Nếu có người muốn học Tam-muội này, nên hỗ trợ hoan hỷ khiến cho họ được học, nhờ oai thần của Phật khiến họ được học. Phải nêu ưa thích biên chép Tam-muội ấy, cất giữ ở nơi thanh tĩnh, sẽ được ấn Phật ấn chứng cho và nêu khéo léo cúng dường. Ấn của Phật là gì? Nghĩa là không tạo tác, không tham, không mong cầu, không nghĩ tưởng, không vướng mắc, không ước nguyện, không hướng đến thụ sinh, không chấp giữ, không lưu luyến, không chỗ trú, không trở ngại, không trói buộc, không thủ đắc, diệt tận các dục, không sinh, không diệt, không hoại, không hư nát, đạt đến chỗ cốt lõi của đạo, căn bản của đạo, đó là ấn; A-la-hán, Bích-chi-phật còn không thể đạt đến huống là người thường. Ấn này chính là ấn Phật.

Này Bạt-đà-hòa! Khi Ta giảng nói về Tam-muội này, có một ngàn tám trăm ức trời, A-tu-la, quỷ thần, rồng, người đều đạt đạo Tu-đà-hòn; tám trăm Tỳ-kheo chứng A-la-hán; năm trăm Tỳ-kheo-ni đạt quả A-la-hán; một vạn Bồ-tát được Tam-muội này, đạt được pháp Nhẫn vô sinh; một vạn hai ngàn Bồ-tát đạt tâm không thoái chuyển.

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên, Bạt-đà-hòa:

–Ta từ vô số kiếp cầu đạo đời này đã được thành Phật, ta phó chúc kinh này cho các ông, hãy đọc, học tụng, thọ trì, không được để quên mất. Nếu có người muốn học, phải đúng như thật mà dạy đầy đủ cho họ, có ai muốn nghe thì phải giảng nói cho họ.

Đức Phật giảng nói kinh này xong, Bồ-tát Bạt-đà-hòa, Tôn giả Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên, A-nan, các vị Trời, A-tu-la, Rồng, Quỷ thần và mọi người đều vô cùng hoan hỷ, đánh lễ Đức Phật rồi lui ra.



SỐ 418

## KINH BAN-CHU TAM-MUỘI

(KINH THẬP PHƯƠNG HIỆN TẠI PHẬT TẤT TẠI TIỀN LẬP ĐỊNH)

Hán dịch: *Đời Hậu Hán, Tam tạng Chi-lâu-ca-sấm, người nước Nguyệt Chi.*

### QUYỀN THUỢNG

#### Phẩm 1: THUẨA HỎI

Nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại vườn Trúc Ca-lân, thuộc thành Vương xá cùng với đại chúng Tỳ-kheo năm trăm vị đều đã chứng A-la-hán, chỉ có Tôn giả A-nan là chưa. Bấy giờ, có vị Bồ-tát tên là Bạt-đà-hòa cùng năm trăm Bồ-tát đều giữ gìn năm giới, vào lúc quá trưa, các vị cùng nhau đi đến chỗ Đức Phật, cúi đầu cung kính đảnh lễ dưới chân Đức Phật rồi lui ra ngồi qua một bên.

Khi ấy, Đức Phật phóng ra oai thần khiến cho các Tỳ-kheo ở những phương xa đều đi đến. Lập tức, liền có một vạn Tỳ-kheo cùng nhau vân tập về chỗ Đức Phật cung kính đảnh lễ Phật rồi lui ra ngồi một bên.

Đức Phật lại phóng ra oai thần, Tỳ-kheo-ni Ma-ha-ba-hòa-đề cùng ba vạn Tỳ-kheo-ni đều đến chỗ Đức Phật, đảnh lễ rồi lui ra ngồi một bên.

Đức Phật lại phóng ra oai thần, Bồ-tát La-lân-na-kiệt, từ thành Xá-vệ-đọa-lê, Bồ-tát Kiều-nhật-đâu từ thành Chiêm-ba, Bồ-tát Na-la-đạt từ thành Ba-la-tư, Bồ-tát Tu-thâm từ thành Ca-la-vệ, Bồ-tát

Ma-ha Tu-tát-hòa cùng với A-nan-bân-để-ca-la-việt từ thành Xá-vệ, Bồ-tát Nhân-để-đạt từ thành Cưu-diệm-di và Bồ-tát Hòa-luân-điều từ thành Sa-kỳ đến, mỗi Bồ-tát đều cùng với hai vạn tám ngàn người đồng đến chỗ Đức Phật cung kính đánh lê Phật rồi lui ra ngồi một bên.

Vua thành Vương xá là A-xà-thế cùng một vạn người đồng đến chỗ Đức Phật, đánh lê Phật rồi lui ra ngồi một bên.

Tứ Thiên vương, Thích Đề-hoàn Nhân, Phạm thiên, Tam-bát-ma-di-hoàn, trời A-ca-nị-trá mỗi vị cùng vô số ức trăm ngàn Thiên tử đồng đến chỗ Đức Phật, cung kính đánh lê rồi lui ra ngồi một bên.

Long vương Nan-đầu-hoa-nan, Long vương Sa-kiết-la, Long vương Ma-nan-tư, Long vương A-nậu-đạt, mỗi vị cùng vô số ức trăm ngàn các vị rồng đồng đến chỗ Đức Phật, cung kính đánh lê rồi lui ra ngồi một bên.

Vua A-tu-la nơi bốn cõi cùng với vô số ức trăm ngàn vạn các A-tu-la đồng đến chỗ Đức Phật, đánh lê rồi lui về ngồi một bên.

Lúc ấy, các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Uuu-bà-tắc, Uuu-bà-di, Trời, Rồng, A-tu-la, Quỷ thần, Dạ-xoa, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân đồng vô số không thể tính kể. Bồ-tát Bạt-đà-hòa, từ chỗ ngồi đứng dậy sửa lại y phục, quỳ gối chắp tay thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con có điều muốn thưa hỏi, kính xin Đấng Thiên Trung Thiên cho phép, con mới dám thưa.

Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Có điều gì ông cứ hỏi, ta sẽ giảng nói cho ông.

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát phải tu hành Tam-muội gì để đạt được trí tuệ như biển cả, như núi Tu-di, đối tượng nghe không bị chướng ngại, luôn được sinh trong cõi người, cho đến khi thành Phật, không lúc nào có tâm thoái chuyển, không hề bị sinh vào nơi ngu tối, biết trước được những việc đến đi, luôn luôn sống trong thời có Phật, cho đến ở trong mộng cũng không rời xa Phật, tướng mạo đẹp đẽ, thù thắng không ai bằng, thường được sinh vào dòng

họ tôn quý, được cha mẹ, anh em, bạn bè ai ai cũng yêu mến, tài năng cao vời, những suy nghĩ và việc làm đều vượt trội hơn mọi người, tự biết giữ tiết độ, luôn biết hổ thẹn, không hề tự đại, thường có tâm Từ bi, trí tuệ thông đạt sáng tỏ mọi điều không ai sánh, sức oai thần và tinh tấn cũng chẳng có ai hơn, thể nhập vào các kinh, không kinh nào là không thấu hiểu; an lạc nhập thiền; nhập định; nhập vào pháp không, không nghĩ tưởng, không vướng mắc, ở trong ba pháp ấy không hề sợ hãi; giảng nói kinh cho người khác, nhân đó giúp đỡ họ; muốn thọ sinh vào chốn nào cũng đều được tùy ý, không khác với năng lực công đức của mình, năng lực niềm tin luôn đến nơi đến chốn, luôn mạnh khỏe, không có ái dục, thường luôn đầy đủ các Căn, Lực; biết rõ năng lực của đối tượng hướng đến, năng lực của ý niệm, năng lực của sự nhìn thấy, năng lực của niềm tin, năng lực của các nguyện. Học vấn như biển cả không khi nào khô cạn, như vầng trăng tròn chiếu sáng nơi nơi, như mặt trời vừa mọc, như ngọn đuốc chiếu soi không gì trở ngại; không chấp giữ nơi tâm giống như hư không, chẳng dừng ở chỗ nào, như mũi khoan kim cương khoan được mọi thứ; an trụ vững chãi như núi Tu-di không thể lay động, như cửa đóng then cài chắc chắn; tâm ý hiền dịu, mềm mại như lông ngỗng trời, không thô lệch thân không có đối tượng tham luyến, ưa những nơi sông nước, núi non như các loài thú hoang, thường tự giữ mình không làm theo người khác; nếu có bậc Sa-môn tu đạo truyền dạy điều gì, đều luôn giữ gìn ủng hộ; nếu bị người khác khinh thường, quấy nhiễu, tâm cũng không hề giận dữ; tất cả các ma cũng không thể làm tâm dao động; hiểu rõ các kinh, thể nhập vào trí tuệ, học pháp của chư Phật, không ai có thể làm bậc thầy của mình được, có đầy đủ oai lực và tâm ý của bậc Thánh nên không gì làm cho lay động, thể nhập sâu xa vào các hạnh không có sự hành và luôn nhu thuận; ở trong các kinh, luôn có tâm Bi, phụng sự chư Phật không biết nhảm chán, các công đức tu tập đều nhanh chóng đạt được, tu hành luôn chí thành, niềm tin luôn chân chánh không ai có thể làm tán loạn; thường hành thanh tịnh, gấp việc gì cũng giải quyết không hề khó khăn; trí tuệ sáng suốt, đạt được các hành an vui, diệt trừ năm triền

cái, mỗi bước chứng đắc của trí tuệ đều hướng đến việc thành tựu cảnh giới Phật, trang nghiêm các cõi nước Phật, trì giới thanh tịnh, ở trong giai đoạn tâm A-la-hán, hay Bích-chi-phật, mọi việc làm đều hoàn hảo, tạo các công đức luôn ở bậc thượng thủ, giáo hóa chúng sinh cũng vậy; ở trong hàng Bồ-tát, giáo hóa chúng sinh không biết nhảm chán, thực hành các pháp Ba-la-mật, tất cả các đạo khác không sánh kịp; không lúc nào rời xa Phật và không thấy Phật; luôn nhớ nghĩ Phật như cha mẹ; dần dần đạt được oai thần của chư Phật, thấu tỏ các kinh, mắt trí sáng suốt nhìn thấy không gì trở ngại, luôn được chư Phật đứng trước mắt; như nhà ảo thuật tự tại biến hóa ra các pháp, không hề dự tính thành tựu các pháp đó; không từ nơi nào đến, cũng không đi về đâu, giống như biến hóa; nghĩ quá khứ, hiện tại và vị lai đều như trong giấc mộng; tất cả các phân thân đều đi đến khắp các cõi Phật, như mặt trời chiếu vào mặt nước, ánh nhất định sẽ hiện ra; vừa nghĩ đến điều gì cũng liền đạt được, giống như tiếng vang. Không đến cũng không đi, sự sinh tử cũng như hình ảnh; các tưởng các thức giống như hư không, đối với các pháp không hề khởi tưởng; được mọi người quy y kính ngưỡng, tất cả đều bình đẳng không khác; đối với các kinh nhanh chóng hiểu rõ, tâm không chấp giữ; đối với tất cả các điều lợi, tâm chẳng hề vướng mắc cũng không có ý niệm hướng đến; ở trong tất cả các cõi Phật không hề chướng ngại, nhập vào tất cả các môn Đà-la-ni; đối với các kinh, học một biết vạn; họ trì tất cả kinh điển do Đức Phật giảng nói; phụng sự chư Phật, đạt được tất cả các oai thần, vô cùng dũng mãnh; bước đi như sư tử, không hề sợ hãi, ở trong cõi nước, nghe tất cả những loại ngôn ngữ, không khi nào quên mất, sự luận bàn giống như của tất cả chư Phật; biết rõ tất cả các kinh đều vốn không nêu không hề sợ hãi, muốn đạt được các kinh liền tự hiểu rõ và giảng nói giống như chư Phật, không hề nhảm chán; làm bậc thầy, là nơi nương tựa cho tất cả thế gian, để khiến cho họ tu hành mới được phước đức, không phải để duá nịnh; chiếu soi cho tất cả các cõi không chỉ lệ thuộc vào ba cõi, sự hành hóa không chướng ngại; ở giữa đại chúng không hướng đến riêng ai, ở trong pháp Bản tế cũng không hề tham đắm; đối với Nhất

thiết trí giáo hóa khiến người được vào Phật đạo không khi nào sợ hãi; hiểu rõ tất cả các kinh điển của Phật giảng nói đều tạo phước cho hết thảy chúng hội; gặp được Phật vô cùng Từ bi, hoan hỷ, được học, thông đạt các kinh điển của Đức Phật; ở giữa đại chúng, không ai có thể vượt hơn, tiếng lành vang xa vô cùng; diệt trừ khiến cho ai nghi ngờ điều được sáng rõ; đối với các Kinh rất mực tôn trọng, an tọa tự tại trên tòa Sư tử; theo đúng như giáo pháp của chư Phật, hiểu rõ hàng vạn lời nói của Đức Phật, thể nhập hàng vạn ức âm thanh, yêu kính tôn trọng các hình Phật, luôn nhớ nghĩ như kinh Phật luôn ở bên cạnh mình, không lúc nào rời khỏi lòng Từ của chư Phật; luôn ưa thích tu hành theo kinh Phật, mọi hành động đều theo lời Phật dạy, thường gần gũi Thiện tri thức không khi nào nhảm chán, không ngừng đi đến tất cả các cõi Phật ở khắp mười phương, đạt được tất cả các hạnh nguyên, độ thoát hàng vạn chúng sinh khắp nơi, trí tuệ châu báu đạt được hết thảy Kinh tang; thân như hư không, không có các tướng; dạy cho người khác cầu đạo Bồ-tát; khiến cho hạt giống Phật không bị gián đoạn; thực hành đạo Bồ-tát, không lúc nào rời bỏ Đại thừa, đạt được bốn thế nguyện rộng lớn, mở rộng đại đạo, nhanh chóng đạt được Nhất thiết trí, được tất cả chư Phật ngợi khen; gần gũi cảnh giới mười Lực của Phật, tất cả các tướng đều hội nhập trong đó, biết rõ mọi đối tượng suy xét, hiểu rõ tất cả những biến đổi của thế gian, những việc thành hoại và sinh diệt, thể nhập vào biến các kinh báu, khai mở được cửa kho tàng bậc nhất, tất cả đều bố thí, ở các cõi, thực hành hạnh nguyên không gián đoạn nửa chừng, đạt được sự biến hóa lớn giống như chư Phật, tâm vừa khởi niệm, chư Phật liền đứng trước mặt, không hướng nguyện đến tất cả những nơi thọ sinh, chỉ hướng đến những nơi không có đối tượng sinh, thấy rõ tất cả những cõi Phật nhiều không thể tính kể trong khắp mười phương, nghe Đức Phật giảng nói kinh pháp, thấy rõ từng vị Tỳ-kheo đệ tử Phật mà không hề nhờ dùng mắt đao tiên, mắt A-la-hán hay Bích-chi-phật để nhìn, cũng không hề qua đời ở cõi Phật nơi này sinh ra ở cõi nơi khác mới nhìn thấy, chỉ ngồi ở chỗ này mà vẫn thấy được tất cả chư Phật, nghe được tất cả chư Phật giảng nói kinh, rồi

đều kính nhận tất cả, giống như con đang ở trước Phật nhìn thấy Phật và các Bồ-tát ở đây, không hề rời xa Phật như vậy và chưa bao giờ không được nghe kinh.

Đức Phật nói:

—Này Bạt-đà-hòa! Lành thay, lành thay! Những gì ông vừa hỏi rất nhiều điều để độ thoát, rất nhiều điều an ổn, đối với những người ở thế gian, nhiều không thể tính kể, tất cả những điều ở cõi trời và trong thiên hạ đều thuộc trong đó. Hôm nay có thể thưa hỏi Phật được như vậy là nhờ công đức ông đã nghe và thực hành từ đời các Phật quá khứ mà đạt được, nhờ công đức cúng dường ngần ấy Đức Phật mà đạt được, nhờ ưa thích các kinh điển mà đạt được, nhờ tu hành đạo hạnh, giữ gìn giới cấm mà đạt được, nhờ tự tuân thủ theo pháp hành, thanh tịnh không nhơ uế phiền não, chỉ nhờ khất thực để dùng, làm cho rất nhiều chúng hội Bồ-tát được thành tựu, giáo hóa các Bồ-tát, có lòng đại Từ, đại Bi vô cùng rộng lớn, bình đẳng với tất cả chúng sinh, tùy thời muốn thấy Phật lúc nào thì liền được thấy Phật, thệ nguyện rộng lớn, tu hành sâu xa, luôn nghĩ về trí tuệ của Phật, thọ trì tất cả kinh điển, giới luật, đạt đầy đủ hạt giống Phật và tâm ý của bậc Thánh giống như kim cương, biết được tâm tưởng, suy nghĩ của tất cả chúng sinh ở thế gian và luôn ở trước tất cả các Đức Phật.

Này Bạt-đà-hòa! Các công đức như vậy nhiều không thể tính kể. Hôm nay, Phật cũng đang ẩn trú trong Tam-muội. Người nào thực hành Tam-muội này thì thưa hỏi điều gì cũng đều đạt được.

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

—Bạch Thế Tôn! Kính xin Thế Tôn giảng nói, hôm nay Thế Tôn đã dạy những gì con đã thưa hỏi có rất nhiều điều độ thoát và rất nhiều điều an ổn, kính xin Thế Tôn vì các Bồ-tát mà hiện ra ánh sáng lớn.

Đức Phật nói:

—Này Bạt-đà-hòa! Có một pháp hành, các ông phải luôn tụ tập thọ trì và tuân thủ theo, không nên theo pháp khác, công đức của pháp này là bậc nhất trong các công đức. Đó là pháp hành gì? Là Tam-muội tên Hiện tại phật tất tại tiền lập (*Tất cả chư Phật hiện tại*

*đều ở trước mặt).*

## M

### Phẩm 2: TU HÀNH

Đức Phật bảo Bồ-tát Bạt-đà-hòa:

–Nếu có Bồ-tát an trú trong niêm hiện tại, tâm ý định tĩnh hướng về chư Phật ở khắp mười phương, nếu tâm ý định tĩnh, tất cả đều đạt được hạnh cao vời của Bồ-tát. Tâm ý định tĩnh là những gì? Đó là nhờ nhân duyên niêm Phật, niêm hướng về Phật nên tâm ý không tán loạn; nhờ đạt được sự sáng suốt nên không bỏ tinh tấn cùng thực hành pháp không với Thiện tri thức, từ bỏ ngủ nghỉ không tụ tập đông đảo, tránh bạn ác, gần gũi bạn thiện, tinh tấn không loạn động, ăn uống biết vừa đủ, không tham y phục, không tiếc thân mạng, rời xa thân thuộc, từ bỏ xóm làng, tu tập tâm bình đẳng, đạt được tâm Bi, Hỷ, luôn phòng hộ các hành động, trừ bỏ các triền cái (che, buộc), tu tập thiền định, không tùy thuộc sắc, không thọ các ấm, không nhập vào các trần, không nghĩ bốn đại, không quên mất tâm ý, không tham tánh, hiểu rõ về bất tịnh, không bỏ chúng sinh khắp mười phương, không chấp chúng sinh trong mươi phương là ngã sở hay chẳng phải là ngã sở, tất cả đều không muốn thọ nhặt, không nhầm lẫn giữa việc tu tập giới và thực hành thiền định, không phạm giới trong lúc đọc tụng kinh điển, không để mất tâm ý định tĩnh, không nghi ngờ pháp, không trái lời Phật, không khước từ pháp, không làm tán loạn chúng Tỳ-kheo, không nói dối, hỗ trợ người có đạo đức, tránh xa kẻ ngu si, không ham, không ưa lời nói theo thế gian, chỉ nghe những lời đạo vị, muốn được nghe đầy đủ và luôn hoan hỷ; từ nhân duyên nuôi dưỡng mà sinh, không ham muốn sáu vị, thực hành theo năm pháp tập, từ bỏ mươi điều ác, làm theo mươi điều thiện, hiểu rõ chín phiền não, thực hành tám tinh tấn, bỏ tám điều biếng trễ, tu tập tám phương tiện, chín tư duy, tám điều tám niêm của bậc đại nhân; lại không đắm chấp vào thiền, không cao ngạo, tự đại, ưa thuyết pháp, thích

nghe kinh, ưa thực hành theo chánh pháp, không tùy thuộc tuối tác và tướng mạo, rời xa không muốn tiếp xúc tất cả mọi người, không tham tuối thọ, vì hiểu rõ các ấm, không tùy thuộc phiền não, không rơi vào sự mong cầu pháp vô vi, không ham muốn sinh tử, vô cùng sợ hãi sinh tử, xem các ấm như giặc, bốn đại như rắn độc, mười hai xứ là rỗng không, ở lâu trong ba cõi không một chút an ổn nên không được quên pháp vô vi, không ham muốn ái dục, nguyệt từ bỏ sinh tử, không tranh cãi với người khác, không muốn bị đọa trong sinh tử; luôn ở trước Phật, biết rõ thân như mộng, có đầy đủ niềm tin, không còn nghi ngờ, tâm ý trước sau như một, diệt trừ tất cả những tưởng chấp; những việc trong quá khứ; những việc trong đời vị lai và hiện tại, tâm ý luôn luôn bình đẳng, thường nhớ nghĩ về công đức của chư Phật, tự quay về nương tựa Đức Phật, tâm ý định tĩnh, đạt được tự tại, không tùy thuộc vào Pháp thân của Phật, hoàn toàn không tranh cãi với người về cả những suy nghĩ lẩn việc làm tùy theo nhân duyên được thụ sinh, theo Đức Phật để đạt được pháp giải thoát, hiểu rõ tất cả chúng sinh đều không, cũng không sinh, cũng chẳng diệt, tự thể vô vi, mắt thông tuệ, thanh tịnh, tất cả đều không hai, không khác, ý giác ngộ không ở chính giữa hay hai bên, tất cả chư Phật đều hội nhập trong một niệm, không nghi ngờ, hay sáng tỏ, không ai có thể chê trách được. Vì được hiểu rõ về ý giác ngộ nên được thông suốt như Phật, không cần phải tùy thuộc theo người khác, được Thiện tri thức cung kính xem như Phật không khác. Ở tất cả mọi nơi, không khi nào xa rời Bồ-tát, giả sử có tất cả các ma cũng không thể làm cho dao động, tất cả mọi người đều như ảnh trong gương, thấy tất cả chư Phật như bức họa, tất cả đều thực hành theo pháp, để nhập vào hạnh Bồ-tát thanh tịnh. Như vậy, họ trì pháp này nên đến được Tam-muội, đạt được Tam-muội, được tất cả chư Phật hiện tại đều đứng ở trước mặt. Vì nguyên nhân nào mà đạt được Tam-muội, tất cả chư Phật hiện tại đều đứng trước mặt?

Này Bạt-đà-hòa! Nếu Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Uuu-bà-tắc, Uuu-bà-di nào giữ giới hoàn toàn, ở riêng một mình, tâm niệm về Đức Phật A-di-đà ở phương Tây, tùy theo những điều đã nghe mà tâm niệm

nó sau: Cách đây ngàn ức vạn cõi Phật, cõi nước ấy tên là Cực lạc, Đức Phật đang giảng nói kinh giữa đại chúng các Bồ-tát, tất cả đều luôn luôn niêm Phật A-di-dà.

Này Bạt-dà-hòa! Ví như người ngủ nầm mộng thấy có nhiều vàng bạc châu báu, cha mẹ, anh em, vợ con thân thuộc, bạn bè đều cùng nhau an hưởng vô cùng vui vẻ. Người ấy tỉnh giấc, kể lại chuyện đó cho mọi người, rồi rời lênh nhớ nghĩ những điều đã thấy trong mộng. Như vậy, này Bạt-dà-hòa! Nếu Sa-môn hay Cư sĩ nào được nghe về cõi Phật A-di-dà ở phương Tây, luôn nhớ nghĩ về Đức Phật ở phương ấy, không được sai phạm các giới, nhất tâm chuyên niêm trong một ngày đêm, hoặc bảy ngày đêm sau khi qua bảy ngày, sẽ được thấy Phật A-di-dà, lúc thức không nhìn thấy nhưng trong mộng sẽ được nhìn thấy Phật.

Ví như trong giấc mộng, không biết ngày, không biết đêm, cũng chẳng biết trong, cũng chẳng biết ngoài, không phải vì ở trong bóng tối mà không thấy, cũng chẳng phải bị che lấp nên không nhìn thấy. Như vậy, này Bạt-dà-hòa! Bồ-tát nên nhớ nghĩ như vậy. Khi ấy, cõi nước Phật nơi núi lớn Tu-di, những chỗ tối tăm, u ám nào cũng đều được khai mở, mắt không bị che, tâm cũng không bị chướng ngại. Đại Bồ-tát không dùng Thiên nhãn để nhìn thấy thấu triệt, không dùng Thiên nhĩ nghe tất cả, không dùng thần thông để đến cõi Phật ấy, không qua đời ở cõi Phật này sinh về cõi Phật kia, mà chỉ ngồi ở đây nhìn thấy Đức Phật A-di-dà, nghe Phật giảng nói kinh, đều được thọ trì tất cả, từ trong Tam-muội có thể thấu đạt đầy đủ tất cả rồi giảng nói lại cho mọi người.

Ví như có người nghe ở nước Đọa-xá-lợi có dâm nữ tên là Tumôn, lại có người nghe có dâm nữ tên là A-phàm-hòa-lợi, lại có người nghe Ưu-bà-hoàn là dâm nữ. Khi ấy, ba người đều nhớ nghĩ về ba cô gái đó. Ba người ấy chưa từng thấy ba dâm nữ đó bao giờ, chỉ nghe đến mà ý dâm dật liền bị dao động. Trong mộng, họ thấy mình được đến chỗ của cô gái ấy. Khi ấy, ba người đều ở thành Vương xá, đồng thời nhớ nghĩ, trong mộng người nào cũng được đến bên người dâm nữ và cùng qua đêm với cô ấy, khi thức dậy, ai cũng tự nhớ đến điều ấy.

Này Bạt-đà-hòa! Ta đưa ra ví dụ về ba cô gái ấy để giao phó cho ông, ông hãy đem ví dụ này giảng nói kinh cho người khác, khiến họ hiểu rõ về trí tuệ này, đạt đến quả vị bất thoái chuyển, chứng được đạo Chánh chân Vô thượng, sau đó, sẽ thành Phật hiệu là Thiện Giác.

Như vậy, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát ở cõi nước nơi đây nghe về Phật A-di-đà, hãy luôn luôn niêm Phật, nhờ niêm như vậy nên sẽ thấy Phật A-di-đà, thấy Phật rồi liền thưa hỏi Phật: “Phải thọ trì những pháp gì để được sinh về nước của Phật A-di-đà.” Phật A-di-đà đáp Bồ-tát ấy: “Phải luôn luôn niêm về ta, phải thường giữ niêm không được ngừng nghỉ, như thế sẽ được sinh về nước của ta.”

Đức Phật bảo tiếp:

–Bồ-tát ấy nhờ niêm Phật như thế nên thường được sinh về nước của Phật A-di-đà, phải luôn niêm về thân Phật có ba mươi hai tướng tốt, ánh sáng chiếu soi tất cả, trang nghiêm không ai sánh bằng, ở giữa đại chúng Tỳ-kheo giảng nói kinh, giảng nói kinh về sắc không hư hoại. Những gì là sắc không hư hoại? Đó là thọ, tưởng, hành, thức, thân hồn, địa thủy, hỏa, phong, cõi người, cõi trời, lên cho đến cõi Phạm, Đại phạm đều là sắc không hư hoại, nhờ niêm Phật nên đạt đến Tam-muội không, như vậy là niêm Phật.

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát ở trong Tam-muội, ai là người sẽ chứng đắc? Đó là đệ tử của ta Tôn giả Đại Ca-diếp, Bồ-tát Nhân-đế-đạt, Thiên tử Tu-chân và những người đang biết về Tam-muội này, có tu hành và chứng đắc Tam-muội ấy, đó gọi là chứng. Những gì là chứng? Chứng Tam-muội này, biết tất cả đều là không.

Này Bạt-đà-hòa! Vào đời quá khứ xa xưa, có Phật hiệu là Tuba-nhật. Khi ấy, có người đi vào rừng sâu rất vắng vẻ, không hề được ăn uống nên người ấy nấm đói khát ở đó. Người ấy thiếp đi, trong mộng, người ấy thấy mình được ăn các món thơm ngon hảo hạng, ăn uống xong bỗng choàng tỉnh giấc, người ấy thấy mình bụng vẫn đói, rỗng nên tự nghĩ tất cả đều như mộng.

Người ấy nhớ nghĩ về không nên đạt được Pháp lạc vô sinh, đạt được Bất thoái chuyển. Như vậy, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát ở chỗ của mình, nghe về Đức Phật hiện tại, luôn luôn một niệm hướng về và

muốn được thấy Phật, tức niêm Phật không nên niêm cho có, cũng không nên thấy đó là đối tượng lập niêm của ta, nên niêm Phật với các tướng rỗng lặng, giống như đem ngọc báu để kề trên lưu ly, Bồ-tát thấy vô số Đức Phật trong khắp mười phương cũng thanh tịnh như vậy.

Ví như người đi xa đến nước khác, luôn nhớ về quê hương, làng xóm, nhà cửa, thân thuộc, tài sản của mình. Trong giấc mộng người ấy thấy mình trở về cố hương, được thấy nhà cửa, gặp lại người thân thuộc cùng nhau chuyện trò vui vẻ... Những điều thấy trong mộng, khi thức dậy người ấy đều biết và kể lại với người khác: "Tôi trở về cố hương, được thấy nhà cửa và gặp lại bà con thân thuộc."

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát cũng vậy, ở chỗ mình, được nghe danh hiệu Phật, luôn luôn niêm hương về Phật vì muốn gặp Phật, Bồ-tát chắc chắn sẽ được thấy Phật, như đem ngọc báu đặt trên lưu ly.

Ví như Tỳ-kheo quán về xương người chết, khi thì thấy màu xanh, khi thì thấy màu trắng, lúc thì thấy màu đỏ, lúc lại thấy màu đen, xương ấy vốn không có ai không đến, cũng không có xương này, cũng không từ đâu đến, chỉ do ý khởi tưởng mà có. Bồ-tát trì niêm về năng lực oai thần của Phật cũng như vậy, an trú trong Tam-muội, muốn thấy Đức Phật ở phương nào thì liền được thấy. Vì sao? Ngày Bạt-đà-hòa! Tam-muội này là nhờ thần lực của Phật mà được thành tựu Người thọ trì thần lực Phật, an trú trong Tam-muội ấy thì đạt được ba điều: năng lực thọ trì oai đức của Phật, năng lực thọ trì Tam-muội của Phật và năng lực thọ trì công đức của mình; nhờ ba điều này mà được thấy Phật.

Này Bạt-đà-hòa! Ví như người trẻ tuổi, dáng mạo đẹp đẽ hoặc đựng dầu mè loại tốt trong đồ dùng sạch sẽ hoặc đựng nước sạch trong đồ dùng tốt đẹp, hoặc dùng gương mới lau chùi, hoặc dùng thủy tinh không cấu bẩn để tự nhìn ngắm ảnh, nhìn vào trong những vật đó, người ấy thấy rõ hình ảnh của mình.

Thế nào, Bạt-đà-hòa! Người ấy soi mình vào mặt dầu mè, mặt nước, gương soi và thủy tinh, vậy thì có ảnh nào từ bên ngoài vào trong hay không?

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

—Thưa không, bạch Đấng Thiên Trung Thiên! Đó là nhở mặt gương dầu mè, thủy tinh và nước sạch trong nên người ấy mới soi thấy được ảnh của mình. Ảnh không từ bên trong ra cũng không từ ngoài vào.

Đức Phật nói:

—Lành thay, lành thay! Bạt-đà-hòa, như vậy, Sắc thanh tịnh thì người có Sắc ấy cũng thanh tịnh, muốn thấy Phật thì liền được thấy, thấy rồi thưa hỏi, thưa hỏi sẽ được trả lời, được nghe kinh vô cùng hoan hỷ, rồi suy nghĩ: “Phật từ nơi nào đến, ta sẽ được đến đâu?” Rồi cũng tự nghĩ: “Phật không từ đâu đến, ta không đi về đâu”, tự suy nghĩ: “Ba cõi: cõi Sắc, cõi Dục và cõi Vô tướng đều là đối tượng của ý. Ta suy nghĩ liền được nhìn thấy. Tâm tạo ra Phật, rồi tâm tự thấy, tâm chính là Phật, tâm chính là Như Lai, tâm là thân ta, tâm thấy Phật nhưng tâm chẳng tự biết tâm, tâm chẳng tự thấy tâm, tâm có tướng là tâm si, tâm không có tướng là Niết-bàn. Pháp ấy chẳng có gì đáng ưa thích, tất cả đều là đối tượng do niệm tạo ra. Giả sử niệm là không, giả sử người có niệm cũng không hiểu rõ là không có gì, như vậy, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát an trú trong Tam-muội ấy được nhìn thấy như vậy.

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ:

*Tâm chẳng tự biết tâm  
Cũng chẳng tự thấy tâm  
Tâm khởi tướng: Tâm si  
Không khởi tướng: Niết-bàn.  
Pháp này chẳng bền chắc  
Thường an trú trong niệm  
Nhờ hiểu rõ về không  
Niệm không hề khởi tướng.*

M

### Phẩm 3: BỐN PHÁP

Bồ-tát có bốn pháp để nhanh chóng đạt được Tam-muội này.  
Bốn pháp ấy là gì?

1. Niềm tin kiên cố không ai có thể hủy hoại được.
2. Tinh tấn không ai sánh bằng.
3. Thể nhập sâu xa không ai sánh kịp.
4. Thường tu hành theo bậc Thầy hiền thiện.

Đó là bốn pháp.

Bồ tát lại có bốn pháp nhanh chóng đạt được Tam-muội này.

Những gì là bốn?

1. Không được mang tư tưởng thế gian.
2. Trong ba tháng an cư, không được ham ngủ nghỉ dù trong chốc lát bằng một khẩy móng tay.
3. Trong trong ba tháng an cư, không được bỏ kinh hành mà ngồi nghỉ ngơi, chỉ trừ lúc ăn uống và vệ sinh cá nhân.
4. Khi giảng nói kinh cho người khác, không được mong họ dâng cúng y phục, thực phẩm.

Đó là bốn pháp.

Bồ tát lại có bốn pháp nhanh chóng đạt được Tam-muội này.

Bốn pháp ấy gồm:

1. Mọi người cùng đi đến chỗ Đức Phật.
2. Khuyên mọi người cùng nghe kinh.
3. Không ganh ghét.
4. Dạy người khác học theo Phật đạo.

Đó là bốn pháp.

Bồ tát lại có bốn pháp nhanh chóng đạt được Tam-muội này.

Bốn pháp ấy là gì?

1. Tạo hoặc vẽ ra hình tượng Phật để đạt được Tam-muội này.
2. Vì Tam-muội ấy mà đem vật liệu tốt để khuyến khích người khác ghi chép Tam-muội này.

3. Dạy cho những người cao ngạo được vào nơi Phật đạo.
4. Thường ủng hộ Phật pháp.  
Đó là bốn pháp.  
Khi ấy, Đức Phật nói kệ:

*Dối với pháp Phật thường tin ưa  
Thọ trì đọc tụng kinh điển này  
Tu hành tinh tấn hiểu Pháp sâu  
Từ, Bi, Hỷ, Xả luôn đầy đủ.  
Giảng nói kinh Phật cho mọi người  
Phân bố rộng rãi lời pháp dạy  
Cẩn thận, chờ mong người cúng dường  
Không hề chấp giữ đạt pháp này.  
Không được để tâm giận khởi lên  
Tâm ý giải thoát, không còn Dục  
Thường ưa nhập định Tam-muội này  
Cẩn thận tu hành chứng đạt pháp.  
Luôn nghĩ về công đức của Phật  
Thân Phật trăm tướng phước vàng ròng  
Các tướng tốt đầy đủ oai đức  
Thị hiện ví như tướng núi vàng.  
Phật thấy biết tất cả thế gian  
Chư Phật quá khứ và vị lai  
Cùng Đấng Nhân Trung Tôn hiện tại  
Chư Phật đều giảng Tam-muội này.  
Hãy nên cúng dường các Thê Tôn  
Nhiều loại hoa, hương tốt thượng hạng  
Hoan hỷ dâng cúng các thực phẩm  
Chắc chắn không lâu đạt pháp này.  
Dùng các âm nhạc trống và đàn  
Tiêu, sáo cúng dường lên chư Phật  
Tâm ý luôn luôn được vui mừng  
Đạt pháp tôn quý không gì khó.*

*Nên tạo các loại hình tượng Phật  
 Vô số các tướng tốt trang nghiêm  
 Sắc màu vàng ròng không cầu uế  
 Nhanh chóng đạt pháp tôn quý này.  
 Luôn luôn cung kính đặt trước mặt  
 Nghe được pháp này chẳng loạn tâm  
 Thường từ bỏ được tâm biếng trễ  
 Nhanh chóng đạt được Tam-muội này.  
 Không giận, không làm hại đến người  
 Phải luôn thực hành pháp Từ bi  
 Cứu giúp khắp nơi được công đức  
 Nhanh chóng đạt được Tam-muội này.  
 Phải thường cung kính các Pháp sư  
 Phụng sự xem như Đức Thế Tôn  
 Không tiếc giảng nói các kinh pháp  
 Đạt Tam-muội này rất nhanh chóng.  
 Cẩn thận, không nên nghi kinh này  
 Phật khen người thực hành Chánh đạo  
 Tất cả Thế Tôn đều hoan hỷ  
 Nhanh chóng đạt được Tam-muội này.*

Rồi Đức Phật bảo tiếp:

–Này Bạt-đà-hòa! Như vậy, Bồ-tát phải luôn có tâm Từ, cung kính bậc thầy hiền thiện xem như Phật, phải phụng sự thầy đầy đủ tất cả. Khi muốn biên chép, muốn học Tam-muội này, Bồ-tát cần phải cung kính thầy như vậy.

Này Bạt-đà-hòa! Nếu Bồ-tát sân giận đối với thầy, nhìn ngó những điều không hay của thầy, không xem thầy như Phật thì rất khó đạt được Tam-muội này.

Này Bạt-đà-hòa! Ví như người mắt sáng, nửa đêm nhìn lên bầu trời thấy có rất nhiều các vì sao. Cũng vậy, Bồ-tát nương oai thần của Phật, an trú trong Tam-muội này, nhìn về hướng Đông thấy có hàng trăm Đức Phật, hoặc hàng ngàn Đức Phật, hoặc hàng vạn Đức Phật, hoặc hàng ức Phật, nhìn thấy chư Phật ở khắp muời

phương cõng vây.

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát này giống như có Phật nhẫn thấy biết được tất cả. Như vậy, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát muốn nhìn thấy tất cả các Đức Phật hiện tại đều đứng trước mặt thì phải bối thí đầy đủ, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ và thân trí tuệ giải thoát cũng đều phải đầy đủ như vậy.

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ khen ngợi:

Ví như có người mắt thanh tịnh  
Nửa đêm thức dậy ngắm bầu trời  
Nhìn thấy vô số các vì sao  
Hàng ngày suy nghĩ đều biết rõ.  
Bồ-tát đạt Tam-muội cũng vậy  
Thấy được vô số trăm ngàn Phật  
Đều nhớ biết rõ các Như Lai  
Rồi giảng nói lại cho chúng hội.  
Như ta hôm nay Phật nhẫn  
Thanh tịnh, không nhơ, nhìn thế gian  
Phật tử! Mắt Bồ-tát cũng vậy  
Đạt Tam-muội này thấy Thế Tôn.  
Không hề khởi tưởng: Ngã, ngã sở  
Thấy Đấng Nhân Trung Tôn mười phương  
Hoàn toàn thanh tịnh, không tưởng, niêm  
Hạnh đặc biệt này của Bồ-tát.  
Được nghe nghĩa lý pháp tịch nhiên  
Nhanh chóng được hiểu rõ pháp không  
Nay ta cũng dạy ông pháp này  
Để thành Phật đạo, được an lạc.  
Như Bồ-tát ở nước Di-dà  
Thấy được vô số trăm ngàn Phật  
Bồ-tát đạt được Tam-muội này  
Cũng thấy trăm ngàn vô số Phật.  
Tỳ-kheo A-nan tu dũng mãnh  
Theo ta nghe pháp, đều thọ trì

*Đạt Tam-muội này cũng như vậy  
Nghe vô số Pháp đều phụng hành.  
Kính tin Tam-muội, luôn thọ trì  
Từ bỏ mọi điều ở thế gian  
Thường ưa kinh này, hành pháp thi  
Mau đạt cảnh giới định thanh tịnh.*

## M

## Phẩm 4: VÍ DỤ

Đức Phật bảo Bồ-tát Bạt-đà-hòa:

–Bồ-tát nào cầu Tam-muội này, đạt Tam-muội ấy rồi mà không tin tấn tu hành thì, này Bạt-đà-hòa! Ví như người chở châu báu đầy thuyền, muốn vượt qua biển cả, chưa đến nơi, nửa chừng, thuyền bị hư, những người ở cõi Diêm-phù-đê đều buồn rầu tiếc nuối như chính mình bị mất ngần ấy châu báu, cũng vậy, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát nghe Tam-muội này rồi mà không biên chép, không học, không đọc tụng, không thọ trì đúng như pháp thì tất cả trօi, người đều vô cùng lo buồn, nói: “Chúng ta đã bị mất kinh quý báu ngần ấy, do bỏ mất Tam-muội sâu xa này!”

Này Bạt-đà-hòa! Kinh Tam-muội này đã được Phật phó chúc, được Phật ngợi khen, người nào nghe được kinh Tam-muội sâu xa này mà không biên chép, không đọc tụng, không giữ gìn cũng chẳng thọ trì đúng như pháp thì đó chính là người ngu, tự cho mình là quý, không thọ trì ý nghĩa của kinh này mà chỉ muốn có tài cao, lại chẳng chịu học Tam-muội ấy thì này Bạt-đà-hòa! Ví như người ngu được người khác đem cho hương thơm Chiên-đàn, chẳng những không chịu nhận mà người ngu ấy lại bảo: “Đây là mùi Chiên-đàn bất tịnh!” người cho hương nói: “Ông không nên nói hương Chiên-đàn này là bất tịnh. Ông không ngửi thấy mùi thơm của nó hay sao, ông không nhìn thử để biết là hương thanh tịnh hay sao?” Người ngu nghe nói liền nhấm mắt không nhìn, cũng chẳng chịu ngửi.

Này Bạt-đà-hòa! Người nào nghe được Tam-muội này mà

không chịu thọ trì, trái lại còn bỏ đi, đó chính là người không giữ giới, bỏ kinh điển quý báu; đó là người ngu si vô trí, tự cho mình đã chứng đắc Thiền định, được hoàn toàn giải thoát; lại cho thế gian là có; không thể nhập vào pháp Không, chẳng biết về pháp rỗng lặng.

Người nào nghe Tam-muội này, rồi không tin không ưa, không thể nhập vào trong, lại khinh thường đùa giỡn, nói: “Phật cũng có kinh pháp sâu xa chăng? Cũng có oai thần chăng?” Rồi lại nói: “Thế gian cũng có Tỳ-kheo như A-nan chăng...?”

Này Bạt-đà-hòa! Người nào thọ trì Tam-muội này mà xao lảng trong chốc lát, lại bảo nhau: “Kinh này nói về những điều gì? Từ đâu có những lời nói này? Đây chỉ là do những người hợp lại nói ra mà thôi! Kinh này chẳng phải do Phật giảng nói.” thì này Bạt-đà-hòa! Ví như có người khách buôn bán đưa ngọc Ma-ni cho người một nông dân khờ khạo xem, người nông dân liền hỏi: “Vật này giá bao nhiêu tiền?” Người khách nói: “Nửa đêm mà để viên ngọc vào trong chõ tối, ánh sáng của nó sẽ chiếu thẳng đến chõ chứa đầy châu báu.”

Này Bạt-đà-hòa! Người ngu ấy không hề biết tí gì về giá trị của viên ngọc, lại so sánh viên ngọc Ma-ni: “Vật này trị giá bằng một con bò chứ gì? Thà cho tôi một con bò còn tốt hơn, không chịu thì thôi!”

Như vậy, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát nào nghe được Tam-muội này mà không kính tin, lại so sánh kinh này thì cũng như người ngu kia.

Này Bạt-đà-hòa! Nếu Bồ-tát thọ trì Tam-muội này, tin nhận và thực hành theo thì bốn phía lúc nào cũng được ủng hộ, không hề sợ hãi, giữ giới đầy đủ, đạt được sự cao minh, trí tuệ thông tỏ sâu xa, giảng nói kinh pháp cho người khác, Bồ-tát nên đem Tam-muội này phân bố giảng nói cho mọi người, lần lượt truyền bá khiến cho Tam-muội ấy được tồn tại lâu dài.

Này Bạt-đà-hòa! Người ngu từ các đời trước, ở chõ các Đức Phật, không cúng dường, không tạo công đức, lại hay tự cao, luôn luôn phỉ báng, ganh ghét vì tiền của, lợi lạc, chỉ muốn cầu danh, chỉ ưa lời nói văn hoa để dối gạt, không được gặp bậc minh sư, cũng

chẳng hiểu rõ kinh pháp. Vì thế, nghe Tam-muội này, họ chẳng tin ưa, chẳng hội nhập, lại hay nói lời chê bai người khác, bảo: “Những người ấy không biết xấu hổ, tự tạo ra kinh này mà thôi! Kinh này chẳng do Đức Phật giảng nói...”

Này Bạt-đà-hòa! Hôm nay ta sẽ giảng nói đầy đủ cho ông. Ngày Bạt-đà-hòa! Vì cầu đạo Bồ-tát, giả sử có thiện nam, thiện nữ nào đem châu báu chất đầy ba ngàn cõi nước này cúng dường các Đức Phật, nếu đạt được công đức thì cũng không bằng công đức người nghe được Tam-muội ấy.

Bồ-tát nào nghe Tam-muội này mà lại thêm tin ưa thì phước của vị ấy lại nhiều hơn gấp nhiều lần như vậy.

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ khen ngợi:

*Giả sử đem châu báu  
Chứa đầy cõi tam thiên  
Cúng dường Phật Thế Tôn  
Để dốc cầu Phật đạo.  
Nếu lại có Tỳ-kheo  
Nghe được Tam-muội này  
Tin ưa, không nghi ngờ  
Phước này hơn người kia.  
Người duu ninh, tự cao  
Không niềm tin, hung dữ  
Lại theo cùng thầy ác  
Không kính tin pháp này.  
Phạm giới, gán bạn xấu  
Vẫn cứ luôn cao ngạo  
Lại cùng nhau bàn luận  
Kinh này vốn chẳng phải.  
Do Đức Phật giảng nói  
Do nhiều người cùng tạo  
Chẳng phải lời Pháp vương  
Cùng nhau chê như vậy.  
Điều đó hoàn toàn sai*

*Là lời hủy báng Phật  
Người nào ưa đạo pháp  
Ta sẽ vì họ nói.  
Có người nghe kinh này  
Luôn hiền từ, hoan hỷ  
Tâm họ không nghi ngờ  
Nói chẳng phải lời Phật.  
Giữ giới cấm thanh tịnh  
Thọ trì, đọc tụng pháp  
Giảng nói cho mọi người  
Liên đạt đủ lý đạo.*

Rồi Đức Phật bảo tiếp:

–Này Bạt-đà-hòa! Như ta đã từng giảng nói, hôm nay ta cũng giảng nói như vậy, người nào được nghe ta nói về Tam-muội này thì người ấy vào đời sau, nghe Tam-muội này sẽ không hề nghi ngờ, không giỗn cười, không nói mình chẳng tin, chỉ trừ khi bị ở gần vị thầy không tốt. Nếu Người được thân cận bậc thầy hiền thiện mà vẫn bị những điều như trên thì đó là do công đức của người ấy quá cạn mỏng. Những người như vậy sẽ lại bị tu hành cùng với vị thầy không tốt. Những người ấy nghe Tam-muội này sẽ không tin, không ưa, không chịu lãnh hội. Vì sao? Vì người ấy tu học chưa lâu, niềm tin vào Đức Phật rất ít và trí tuệ kém nên không kính tin.

Này Bạt-đà-hòa! Nếu có Bồ-tát nghe Tam-muội này mà không giỗn cười, không chê bai, lại hoan hỷ, không hề nghi ngờ, không nói: “Lúc tin lúc không tin”, ưa thích biên chép, học, đọc tụng, thọ trì... Ngày Bạt-đà-hòa! Ta thấy biết trước, chắc chắn, vị ấy không phải chỉ đã ở một chỗ Đức Phật để tạo công đức, cũng chẳng phải ở chỗ hai hay ba, hay mười Đức Phật... mà là đã ở chỗ hàng trăm ngàn Đức Phật để nghe Tam-muội này rồi.

Vào đời sau này, người nào nghe Tam-muội ấy mà biên chép, học, đọc tụng, giữ gìn kinh sách, dù chỉ giữ gìn trong một ngày đêm thì phước của người ấy nhiều không thể tính kể, cho đến khi đạt được quả vị Bất thoái chuyển và hoàn toàn được viên mãn các nguyện.

Này Bạt-đà-hòa! Hãy nghe ta nói ví dụ! Ví như có người đem một cõi Phật nghiền nát thành bụi. Người lại lấy một hạt bụi đó nghiền nát ra thành bụi bằng số bụi nói trên. Rồi lại lấy mỗi hạt bụi này nghiền nát một lần nữa thành số bụi bằng số bụi của một cõi Phật trên. Nay Bạt-đà-hòa! Số hạt bụi ấy có nhiều không?

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

–Bạch Đấng Thiên Trung Thiên! Rất nhiều, vô cùng nhiều.

Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Ta sẽ giảng giải ví dụ này cho ông. Cứ mỗi hạt bụi nói trên là một cõi Phật, nếu Bồ-tát đem các châu báu chất đầy trong tất cả các cõi Phật đó mà cúng dường chư Phật thì phước đức cũng không bằng nghe Tam-muội này. Lại nữa, nếu có Bồ-tát nghe Tam-muội rồi biên chép, học, đọc tụng, thọ trì và giảng nói cho người khác nghe dù chỉ là trong chốc lát thì công đức của Bồ-tát này nhiều không thể tính kể.

Này Bạt-đà-hòa! Người thọ trì Tam-muội ấy, biên chép, học, đọc tụng, giữ gìn và giảng nói cho người khác đã, đạt được công đức như vậy, huống là người luôn luôn thọ trì và đạt đầy đủ về Tam-muội này.

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ:

*Ba ngàn đại thiên các cõi nước  
Chất đầy châu báu đem cúng dường  
Giả sử không nghe kinh điển này  
Công đức người ấy vẫn cạn mỏng.  
Nếu có Bồ-tát cầu công đức  
Nên giảng, phụng hành Tam-muội này  
Kính tin, đọc tụng kinh pháp ấy  
Đạt nhiều công đức, phước vô lượng.  
Như các hạt bụi của cõi Phật  
Đều đem nghiền nát thành bụi nhỏ  
Các cõi nước Phật nhiều hơn đây  
Chất đầy châu báu đem bố thí.  
Người thọ kinh pháp của Thế Tôn*

*Giảng nói cho người nghĩa bốn câu  
Pháp Tam-muội này: Trí tuệ Phật  
Được nghe, công đức khó suy lường.  
Huống là có người tự thuyết giảng  
Thọ trì, đọc tụng trong chốc lát  
Người chuyên tinh tấn luôn phụng hành  
Đạt nhiều công đức, phước vô lượng.  
Giả sử mọi người đều thành Phật  
Thánh trí thanh tịnh, tuệ bát nhát  
Đều trong ức kiếp hoặc lâu hơn  
Giảng một bài kệ đạt công đức  
Chứng đắc Niết-bàn, phước ngợi khen  
Trong vô số kiếp đều đọc tụng  
Công đức ấy là không cùng tận:  
Tu một bài kệ Tam-muội này.  
Mặt đất tất cả các cõi Phật  
Bốn phương, bốn góc và dưới trên  
Chất đầy châu báu, đều dâng lên  
Cúng dường Đức Phật Thiên Trung Thiên.  
Nếu có người nghe Tam-muội này  
Đạt nhiều phước đức hơn người kia,  
Người nào đọc tụng và giảng nói  
Đạt công đức không thể ví dụ  
Người ấy không bao giờ tự cao  
Cũng không hề bị đọa đường ác  
Hiểu pháp sâu xa, không nghi ngờ  
Tu hành Tam-muội đạt như vậy.  
Người tu học muốn được gặp ta  
Tinh tấn tu hành, không chấp giữ  
Tăng trưởng tín, tuệ, thành Bồ-tát  
Tu học Tam-muội được Phật khen.  
Này ta giao phó, khuyên các ông  
Nỗ lực tinh tấn chớ buông lung*

*Chịu khó, tu hành thật dũng mãnh  
Để đạt đạo lớn không do dự.  
Đọc tụng thọ trì Tam-muội này  
Đã được diện kiến trăm ngàn Phật  
Giả sử gặp điều rất sợ hãi  
Trì Tam-muội này không còn sợ.  
Tỳ-kheo như vậy được thấy ta  
Thường được theo Phật chẳng lìa xa  
Bồ-tát nghe, tu Tam-muội ấy  
Thọ trì ý nghĩa, giảng cho người.  
Người đạt được Tam-muội này rồi  
Gọi đó là bậc tuệ thông tỏ  
Đạt pháp Tổng trì, được Phật khen  
Mau thành Phật đạo, trí như biển.  
Luôn tụng, giảng nói Tam-muội này  
Thực hành theo pháp Phật Thέ Tôn  
Nghe chung tánh mà đạt Đẳng giác  
Như lời Phật dạy không gì khác.*



# KINH BAN-CHU TAM-MUỘI

## QUYỀN TRUNG

### Phẩm 5: KHÔNG CHẤP THỦ

Đức Phật bảo Bồ-tát Bạt-đà-hòa:

—Phải ví dụ như thế nào về Tam-muội này của Bồ-tát? Như Phật đang giảng nói kinh, Bồ-tát nên suy nghĩ như vầy: Có tất cả chư Phật đều đứng ra trước mặt. Nên niệm về Đức Phật có đầy đủ các tướng tốt trang nghiêm, để thấy được các tướng ấy của Phật. Nên biết không ai có thể thấy được trên đỉnh đầu của Phật. Luôn luôn khởi tướng như vậy để thấy được chư Phật. Lại nên suy nghĩ: “Thân ta cũng sẽ đạt được như thế, cũng sẽ đạt được các tướng tốt như Phật, sẽ được trì giới, Tam-muội như vậy....”

Lại suy nghĩ: “Ta sẽ chí tâm đạt được, ta sẽ tự thân tu hành mà đạt được.”

Lại suy nghĩ: “Phật không dùng tâm mà chứng đắc, cũng không dùng thân mà chứng đắc, cũng không dùng tâm mà thành Phật, cũng chẳng nhờ sắc thân mà thành Phật. Vì sao? Vì tâm thì Phật không có tâm, sắc thì Phật không có sắc, không do sắc và tâm này mà chứng quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì Đức Phật đã diệt tận sắc, thọ, tướng, hành, thức. Phật giảng nói đã diệt tận nhưng những người ngu thì không thấy không biết, còn người trí thì hiểu rõ điều đó.”

Lại suy nghĩ: “Phải giữ những niệm gì để đạt được thành Phật? Phải giữ gìn thân để được thành Phật, phải giữ gìn trí tuệ để được thành Phật.”

Lại suy nghĩ: “Cũng không nhờ thân mà được thành Phật, cũng không nhờ trí tuệ mà được thành Phật. Vì sao? Vì trí tuệ tìm cầu không thể được, tìm cầu về ngã cũng không thể được, cũng không có

đối tượng để đạt được, cũng không có đối tượng để thấy. Tất cả các pháp vốn không có thật, niêm có nhân duyên thì chấp giữ, không có nhân duyên cũng chấp giữ, cả hai điều ấy cũng không niêm, cũng không hướng đến. Vì chỉ như vậy nên không ở hai bên, cũng không ở giữa, cũng chẳng có, cũng chẳng không. Vì sao? Vì các pháp là không, như Niết-bàn, cũng không hư hoại, cũng không cū mục, cũng không bền chắc, cũng không ở chỗ này, cũng không ở bên kia, không có tưởng, không dao động. Thế nào là không dao động? Bậc trí không chấp giữ nên không hề bị dao động.

Như vậy, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát được thấy Phật vì tâm niêm của Bồ-tát không có đối tượng chấp giữ. Vì sao? Như trong kinh nói, không chấp giữ nghĩa là trong tâm không lệ thuộc, diệt trừ, chấm dứt từ gốc rễ. Đó là không có đối tượng chấp giữ.

Như vậy, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát thọ trì Tam-muội này, nên phải thấy Phật như vậy. Vì sao? vì nếu chấp giữ tức là tự thiêu đốt mình. Ví như thanh sắt được nung trong lửa cho thành màu đỏ, người có trí thông minh thì không dùng tay cầm. Vì sao? Vì như thế sẽ bị cháy tay.

Như vậy, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát thấy Phật thì không nên chấp giữ, sắc, thọ, tưởng, hành, thức, cũng không nên chấp thủ. Vì sao? vì chấp giữ là tự đốt cháy thân, thấy Phật, chỉ nên nghĩ về công đức của Phật, nên tìm cầu Đại thừa.

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát ở trong Tam-muội ấy không được có đối tượng chấp giữ. Người không chấp giữ thì mới nhanh chóng đạt được Tam-muội này.

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ:

*Như gương mới lau, mặt dầu mè  
Cô gái trang điểm rồi soi mình  
Trong đó bỗng sinh ý dâm dục  
Dáng vẻ buông lung, thật mê lầm!  
Chẳng biết chí thành, pháp hư hoại  
Bị Sắc sai khiến, đốt thân mình  
Tại họa người nǚ từ đây khởi  
Do chẳng hiểu pháp vô thường, không.*

*Bồ-tát khởi tưởng cũng như vậy  
Ta sẽ thành Phật, đạt cam-lồ  
Độ thoát mọi người đang khổ sở  
Ví có nhân tưởng nên không hiểu.  
Gốc rẽ con người, chẳng thủ đắc  
Cũng không sinh tử và Niết-bàn  
Pháp không giữ được: Trăng đáy nước  
Quán Phật đạo không nơi hướng đến.  
Bồ-tát thông tuệ nên hiểu vậy  
Biết rõ thế gian đều vốn không  
Đối với người vật, không chấp giữ  
Nhanh chóng ở đời, đạt Phật đạo.  
Chư Phật từ tâm hiểu được đạo  
Tâm luôn thanh tịnh, sáng không nhơ  
Không hề thọ thân trong năm cõi  
Người hiểu như vậy, thành đại đạo.  
Tất cả các pháp không sắc, lậu  
Chẳng lìa các tưởng, chẳng không tưởng  
Dứt hẳn dâm dục tâm giải thoát  
Người nào hiểu vậy, đạt Tam-muội.  
Tinh tấn tu hành cầu Phật đạo  
Thường nghe các pháp vốn thanh tịnh  
Không được tìm câu hay chẳng câu  
Sẽ đạt Tam-muội này không khó.  
Quan sát tất cả như hư không  
Lý Đạo luôn tịch nhiên bậc nhất  
Không tưởng, không tạo tác, không nghe  
Những người như vậy, hiểu Phật đạo.  
Thấy tất cả sắc không khởi Tưởng  
Mắt không lệ thuộc, chẳng đến đi  
Quan sát chư Phật như hư không  
Vượt mọi tìm câu của thế gian.  
Người này mắt thanh tịnh không nhơ*

*Tu hành tinh tấn, luôn định tĩnh  
Vô lượng pháp kinh, đều thọ trì  
Tư duy phân biệt Tam-muội ấy.  
Tu hành Tam-muội, không chấp giữ  
Diệt trừ tâm tối đạt thiền định  
Không thấy Thế Tôn, chẳng Hiền thánh  
Ngoại đạo hiểu sai lầm như trên.  
Vượt qua các tướng dốc chí cầu  
Nhờ tâm thanh tịnh được thấy Phật  
Thấy chư Phật rồi, tâm không chấp  
Như vậy mới là hiểu Tam-muội.  
Đất, nước và lửa không chướng ngại  
Cùng gió hư không cũng chẳng ngăn  
Tu hành tinh tấn, thấy mười phương  
Từ xa nghe nhận được giáo pháp.  
Như ta hiện đang giảng nói kinh  
Người ưa đạo pháp được thấy Phật  
Tu hành tinh tấn, không chấp giữ  
Chỉ tu theo pháp Thế Tôn dạy.  
Bậc tu hành vậy, không khởi niệm  
Chuyên tâm nghe lý đạo, pháp thí  
Thuộc được hiểu rõ Tam-muội này  
Nghe nhận, đọc tụng lời Phật giảng.  
Chư Phật quá khứ đều thuyết pháp  
Thế Tôn vị lai cũng như vậy  
Giảng nói phân biệt các nghĩa lý  
Đều khen, giảng nói Tam-muội này.  
Ta cũng như vậy, là Nhân Tôn  
Cha lành Vô thượng của chúng sinh  
Lúc nào cũng luôn đạt đạo nhẫn  
Nên ta giảng nói Tam-muội này  
Người tụng thọ trì Tam-muội này.  
Thân luôn an lạc, ý định tĩnh*

*Nhờ đức vô lượng của chư Phật  
Đạt đến Phật đạo, không gì khó  
Thông hiểu các kinh khó nghĩ bàn,  
Muốn hiểu tất cả lời Phật dạy  
Nhanh chóng từ bỏ Dục, trần cầu  
Tu hành tinh tấn Tam-muội này.  
Hiện đời muốn thấy vô số Phật  
Theo các Thế Tôn nghe chánh pháp  
Từ bỏ các Sắc, không chấp giữ  
Tu hành thanh tịnh Tam-muội này.  
Tu hành như vậy chẳng tham, sân  
Từ bỏ ngu si và yêu ghét  
Xa lìa tăm tối, dứt nghi ngờ  
Tu hành như vậy đạt Tam-muội.*

## M

### Phẩm 6: BỐN CHÚNG

Bấy giờ, Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

—Bạch Thế Tôn! Thật là khó sánh kịp, như Đấng Thiên Trung Thiên đã giảng nói Tam-muội này, nếu có Bồ-tát từ bỏ ái dục xuất gia làm Tỳ-kheo, nghe Tam-muội này rồi, phải học như thế nào? Phải thọ trì như thế nào? Phải thực hành ra sao?

Đức Phật nói:

—Nếu có Bồ-tát trừ bỏ ái dục làm vị Tỳ-kheo, muốn học, đọc tụng và thọ trì Tam-muội này, phải giữ giới thanh tịnh, không được khuyết phạm dù chỉ một lỗi nhỏ bằng lông tóc. Thế nào là Bồ-tát không phạm giới? Tất cả mọi điều đều giữ gìn những pháp ngăn cấm, thực hành các pháp, luôn không được phạm một điều nhỏ nhặt nào, phải biết sợ hãi và rời xa dua nịnh, phải nhất nhất giữ gìn giới cấm. Giữ gìn như vậy gọi là giữ giới thanh tịnh.

Thế nào là Bồ-tát phạm giới? Là Bồ-tát tìm cầu các sắc. Tìm

cầu các sắc là gì? Là Bồ-tát có ý niêm: “Nhờ công đức này mà đời sau, ta được sinh làm vị trời hoặc được làm vua Chuyển luân. Đó là Bồ-tát, Tỳ-kheo phạm giới. Người nào giữ gìn hạnh như vậy, giữ gìn giới như vậy, giữ gìn phước như vậy lâu dài là vì muốn có được chỗ sinh về, ưa thích ở trong các ái dục. Đó là người phạm giới.

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát Tỳ-kheo muốn học Tam-muội này, phải giữ giới thanh tịnh, giữ giới hoàn hảo, không được dưa nịnh. Vì giữ gìn giới nên được các bậc trí ngợi khen, được các vị A-la-hán tán thán. Phải thường bố thí kinh pháp cho người khác, phải tinh tấn dũng mãnh, phải tin ưa và khuyên người khác tin ưa kinh pháp, luôn phụng sự thầy, xem thầy như Phật. Ở bất cứ nơi đâu, nếu được nghe người nào giảng nói Tam-muội này, phải cung kính người ấy xem như Phật.

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát nào cung kính thầy xem như Phật thì sẽ nhanh chóng đạt được Tam-muội ấy, còn không cung kính bậc Minh sư, khinh dễ và dối gạt bậc Minh sư thì dù có học hay thọ trì Tam-muội này lâu bao nhiêu cũng đều quên hết.

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát theo các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Uu-bà-tắc hoặc Uu-bà-di nghe được Tam-muội này phải cung kính xem vị ấy như Phật, lại phải cung kính nơi chốn mà mình đã đạt được Tam-muội ấy.

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát đã nghe được Tam-muội này rồi, không được có ý dưa nịnh, thường nên ưa thích ở riêng một mình, không tiếc thân mạng, không được mong cầu người khác cần đến mình, thường đi khất thực, không nhận mời thỉnh, không ganh ghét, tự giữ tiết độ, sống đúng chánh pháp, chỉ biết vừa đủ, luôn luôn kinh hành, không được biếng trễ, không được nằm dài.

Như vậy, này Bạt-đà-hòa! như trong kinh dạy người từ bỏ ái dục, làm vị Tỳ-kheo, muốn học Tam-muội này, phải giữ gìn như vậy.

**Bồ-tát Bạt-đà-hòa bạch Phật:**

–Như lời Đấng Thiên Trung Thiên dạy thì thật là khó, vào đời sau, nếu có Bồ-tát biếng nghe Tam-muội này rồi lại không chịu tinh tấn, lại suy nghĩ: “Đời sau ở chỗ Đức Phật vị lai, ta mới cầu Tam-muội này. Bây giờ thân ta đau bệnh, ốm yếu, sợ không thể

cầu Tam-muội ấy được.” Nên nghe kinh này rồi vẫn biếng trẽ không tinh tấn.

Lại nữa, nếu có Bồ-tát tinh tấn, muốn học kinh này, thực hành theo những lời dạy trong kinh. Vì kinh ấy, không tiếc thân mạng, không mong nhờ người khác để được chửng đắc, được người khen ngợi chẳng hề vui mừng, không tham bình bát, không ái luyến, không có lòng dục, nghe kinh này không được biếng trẽ, phải luôn tinh tấn. Người ấy cũng không suy nghĩ: “Vào thời Phật vị lai sau này, ta mới dốc cầu Tam-muội ấy. Lúc đó, dù cho gân cốt, tủy não, thân thể ta tan nát rã rời, ta cũng sẽ học Tam-muội này không biếng nhác”, Nên nghe kinh này rất vui mừng.

Đức Phật nói:

—Lành thay, lành thay! Này Bạt-đà-hòa! Đúng như lời ông nói, ta luôn hỗ trợ sự hoan hỷ của vị ấy. Các Đức Phật quá khứ, hiện tại và vị lai đều hỗ trợ hoan hỷ.

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ:

*Như hôm nay ta giảng nói pháp  
Cần học, thọ trì, ở một mình  
Tu hành công đức, giữ tiết độ  
Đạt Tam-muội này, không gì khó.  
Thường đi khất thực, chẳng nhận mồi  
Từ bỏ tất cả các dục lạc  
Dù ở đâu nghe Tam-muội này  
Đều kính Pháp sư như kính Phật.  
Đọc tụng, thực hành Tam-muội này  
Phải luôn tinh tấn, đừng biếng trẽ  
Không tiếc thân mạng, cầu kinh pháp  
Không mong cúng dường mới nói kinh.  
Nếu ai thọ trì Tam-muội này  
Người đó chính là đệ tử Phật  
Người muốn phụng hành, học như vậy  
Nhanh chóng đạt được Tam-muội này.  
Chuyên cần, nỗ lực, không lười biếng*

*Hạn chế ngủ nghỉ, tâm mở mang  
Cần phải lìa xa bạn bè xấu  
Sau đó theo thực hành pháp này.  
Không được ngừng nghỉ, bỏ buông lung  
Thường luôn rời xa nơi tụ họp  
Tỳ-kheo siêng cầu Tam-muội này  
Theo lời Phật dạy nên như vậy.*

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu Tỳ-kheo-ni cầu đạo Bồ-tát, muốn học và giữ gìn Tam-muội này, phải thọ trì những pháp gì?

Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Nếu Tỳ-kheo-ni có chí cầu Đại thừa, muốn học và giữ gìn Tam-muội này, cần phải khiêm cung, không ganh ghét, không giận dữ, từ bỏ tâm kiêu mạn, tự đại, tự cho mình là cao quý, không được biếng nhác. Phải tinh tấn, không được ham ngủ nghỉ, không được nầm dài, từ bỏ tất cả những tiền tài lợi lộc, phải giữ tâm thanh tịnh thuần khiết, không tiếc thân mạng, ưa thích kinh điển, phải cầu được học hỏi nhiều, dứt bỏ đâm dục, giận hờn, si mê, ra khỏi lưới ma, phải lìa bỏ những y phục đẹp, những vòng xuyến trang sức, không được nói lời ác, không được tham bình bát đẹp, không được vì mong người khác khen ngợi mình mà đua nịnh theo họ. Khi học Tam-muội này, phải cung kính bậc Minh sư xem như Phật, nên nương theo lời dạy trong kinh mà thọ trì Tam-muội ấy.

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ:

*Tỳ-kheo-ni tu hành cung kính  
Không được ganh ghét, bỏ giận hờn  
Dứt trừ kiêu mạn, không tự đại  
Tu hành như vậy đạt Tam-muội.  
Phải luôn tinh tấn, đừng ham ngủ  
Bỏ ham muốn, không tham tuổi thọ  
Một lòng từ mãn đối pháp này  
Siêng cầu Tam-muội nên như vậy.  
Không được nghe theo lòng tham, đâm*

*Bỏ hẳn giận dữ và ngu si  
Chớ để rơi vào các lưới ma  
Đốc cầu Tam-muội, nên như vậy.  
Nếu người nào học Tam-muội này  
Chẳng tiếc thân mạng, chớ giỡn cười  
Dứt bỏ tất cả mọi nghi ngờ  
Đừng bày danh hão, phải chí thành.  
Bỏ tâm Từ nhỏ hướng đại Từ  
Đốc lòng cung kính bậc Minh sư  
Phải mau lìa bỏ các điều ác  
Đốc cầu Tam-muội nên như vậy.  
Tu hành cầu pháp muốn đạt được  
Không nên tham ưa bình bát đẹp  
Được nghe Tam-muội từ người nào  
Phải cung kính họ, xem như Phật.*

Bồ-tát Bạt-đà-hòa bạch Đức Phật:

– Nếu có Ưu-bà-tắc Bồ-tát tu đạo tại gia, nghe Tam-muội này, muốn tu học và thọ trì thì phải thực hành như thế nào?

Đức Phật nói:

– Ngày Bạt-đà-hòa! Nếu có Ưu-bà-tắc Bồ-tát nghe Tam-muội này, muốn học và thọ trì, phải giữ gìn năm giới cho thanh tịnh, không được uống rượu, không được hưởng dẫn người khác uống rượu, không được qua lại với người nữ cũng không bày người khác qua lại với người nữ, không được ân ái với vợ, không nhở con gái, con trai, không nên nhở nghĩ đến tài sản, thường nghĩ đến việc từ bỏ vợ con, xuất gia làm Sa-môn, luôn giữ tám giới quan trai, thường vào chùa để giữ gìn chay tịnh trong những ngày trai giới, phải luôn nghĩ việc bố thí, không nghĩ gì đến mình để đạt được phước đức, bố thí cho tất cả mọi người, phải luôn có lòng Từ lớn đối với bậc Minh sư, thấy vị Tỳ-kheo giữ giới, không được khinh dẽ, nói điều lỗi xấu của vị ấy. Phải tu hành như vậy để học và thọ trì Tam-muội này.

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ:

*Có Bồ-tát tại gia*

*Muốn đạt Tam-muội này  
 Phải luôn dốc lòng học  
 Tâm không được tham luyến.  
 Khi tụng Tam-muội này  
 Nghĩ thích làm Sa-môn  
 Không tham ái vợ con  
 Từ bỏ sắc, tiền tài.  
 Thường giữ gìn năm giới  
 Một ngày tám giới trai  
 Chay tịnh nơi chùa Phật  
 Học Tam-muội thông suốt.  
 Không được nói lỗi người  
 Quen thành tật khinh mạn  
 Tâm không hề ham muốn  
 Tu hành Tam-muội này.  
 Cung kính các kinh pháp  
 Nên ưa thích Chánh đạo  
 Tâm không dối, dua nịnh  
 Bỏ ganh ghét bẩn sèn.  
 Người học Tam-muội này  
 Thường tu hành cung kính  
 Bỏ tự đại, buông lung  
 Phụng sự chúng Tỳ-kheo.*

Bồ-tát Bạt-đà-hòa bạch Phật:

–Nếu có Ưu-bà-di cầu đạo Đại thừa, nghe Tam-muội này, muốn học và thọ trì, phải thực hành như thế nào?

Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Nếu có Ưu-bà-di cầu đạo Đại thừa, nghe Tam-muội này, muốn học và thọ trì, phải giữ gìn năm giới, quy y Tam bảo. Quy y Tam bảo là gì? Đó là quy y Phật, quy y pháp và quy y chúng Tăng Tỳ-kheo, không được phụng sự ngoại đạo, không được lê lạy trời, không được xem ngày xấu tốt, không được đùa giỡn, không được kiêu mạn, buông lung, không được có tâm tham. Ưu-bà-

đi phải nghĩ đến việc bối thí, ưa thích nghe kinh, nỗ lực học hỏi thật nhiều, phải luôn cung kính bậc Minh sư, không được nhảm chán, mệt mỏi. Nếu có vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni đến, phải cung kính mời ngồi và cúng dường thực phẩm.

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ:

*Nếu có Uu-bà-di  
Đọc tụng Tam-muội này  
Phải theo lời Phật dạy  
Giữ nǎm giới đầy đủ.  
Khi tu Tam-muội này  
Phải tôn kính Đức Phật,  
Pháp và chúng Tỳ-kheo  
Cung kính bậc minh sư.  
Không phụng sự ngoại đạo  
Không thờ cúng các Trời  
Người tu Tam-muội này  
Phải kính trọng mọi người.  
Từ bỏ sát, đao, dâm  
Thành thật không lưỡng thiệt  
Không được đến quán rượu  
Tu hành Tam-muội này.  
Không được có tâm tham  
Thường nghĩ đến bối thí  
Trù bở ý đua nịnh  
Không nói lỗi người khác.  
Phải cung kính phụng sự  
Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni  
Nghe pháp, đều thọ trì  
Học Tam-muội như vậy.*

M

## Phẩm 7: THỌ KÝ

**Bồ-tát Bạt-đà-hòa bạch Phật:**

–Bạch Đấng Thiên Trung Thiên! Rất ít có ai đạt được, chỉ Như Lai mới giảng nói Tam-muội này! Các Bồ-tát ưa thích tu hành tinh tấn sẽ không biếng trễ đối với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Sau khi Phật nhập Niết-bàn, Tam-muội này sẽ còn tồn tại ở cõi Diêm-phù-đê hay không?

Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Sau khi ta vào Niết-bàn, Tam-muội này sẽ tồn tại ở đời chỉ bốn mươi năm, sau đó, không còn xuất hiện nữa. Tiếng than, vào đời loạn, lúc kinh Phật hoàn toàn bị gián đoạn, các Tỳ-kheo không còn phụng hành theo lời Phật dạy. Thời loạn qua rồi, lúc các nước không còn đánh nhau, khi ấy, Tam-muội này lại xuất hiện ở Diêm-phù-đê, nhờ oai thần của Phật nên kinh Tam-muội này lại lưu truyền.

Bấy giờ, Bồ-tát Bạt-đà-hòa và Bồ-tát La-lân-na-kiệt liền từ chối ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, chắp tay thưa:

–Bạch Thế Tôn! Vào thời loạn sau khi Phật nhập Niết-bàn, chúng con sẽ cùng ủng hộ Tam-muội này, thọ trì Tam-muội này, giảng nói đầy đủ cho người khác và nghe kinh điển này không lúc nào nhảm chán.

Bồ-tát Ma-ha Tu-tát-hòa, Bồ-tát Kiêu-nhật-đâu, Bồ-tát Na-la-đạt, Bồ-tát Tu-thâm, Bồ-tát Nhân-để-đạt, Bồ-tát Hòa-luân-điều cũng cùng nhau bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vào đời loạn sau khi Phật vào Niết-bàn, chúng con sẽ cùng nhau giữ gìn kinh này, khiến cho Phật đạo được tồn tại lâu dài ở đời. Người nào chưa được nghe kinh này, chúng con sẽ cùng nhau giảng nói cho họ. Tất cả chúng con đều sẽ thọ trì.

Khi ấy, có năm trăm người gồm Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Uu-bà-tắc, Uu-bà-di đều từ chối ngồi đứng dậy, chắp tay bạch Phật:

–Vào thời loạn sau khi Đức Phật nhập Niết-bàn, tất cả chúng con đều sẽ giữ gìn và nguyện thọ trì kinh này. Năm trăm người

chúng con xin giao phó tin tưởng tám vị Bồ-tát ấy.

Đức Phật liền mỉm cười. Từ miệng Phật phát ra ánh sáng màu vàng ròng, chiếu đến các cõi nước Phật nhiều không thể tính kể trong khắp muời phương, sau đó, ánh sáng trở lại vòng quanh Đức Phật ba vòng rồi nhập vào nơi đỉnh đầu Đức Phật.

Tôn giả A-nan bèn từ chồ ngồi đứng dậy, sửa lại y bày vai phải, đến trước Đức Phật, cung kính đánh lê rồi lui ra đứng chắp tay, nói kệ tán thán:

*Tâm, hạnh của Phật rất thanh tịnh  
Thần thông biến hóa thật vô cùng  
Không còn chướng ngại vượt các trí  
Ánh sáng trừ tăm tối, cầu uế.  
Trí tuệ vô lượng, tâm giải thoát  
Tiếng Phật Thế Tôn như chim chúa  
Ngoại đạo không thể làm dao động  
Vì sao Phật cười phát diệu quang.  
Nguyễn xin Thế Tôn hãy giảng nói  
Cha lành thương tướng khắp chúng sinh  
Nếu được nghe Phật diễn Phạm âm  
Hiểu rõ, đạt đạo, dạy thế gian.  
Thế Tôn cảm ứng có nguyên do  
Đạo Sư không mỉm cười vô cớ  
Hôm nay ai sẽ được thọ ký  
Kính xin Phật nói ý nghĩa này.  
Này ai sẽ đạt Đạo bền chắc  
Ai đạt, thực hành hạnh vi diệu,  
Ai đạt kho tàng pháp sâu xa,  
Đạo đức vô thượng, người người kính.  
Ai người thương tướng đến thế gian  
Ai sẽ phụng hành kinh pháp này  
Ai được ở trong trí tuệ Phật  
Thế Tôn, kính mong Phật giảng nói.*

Khi ấy, Đức Phật vì Tôn giả A-nan, nói kệ:

Phật hỏi: A-nan! Ông thấy chăng?  
 Năm trăm người đang đứng ở đây  
 Vô cùng hoan hỷ, họ cùng nói:  
 “Chúng ta sẽ đạt được pháp này!”  
 Nét mặt vui, hòa, kính lẽ Phật:  
 “Chúng ta khi nào được như ngài?”  
 Đầu đứng cung kính, khen Thế Tôn:  
 “Chúng ta sẽ chóng đạt như vậy!”  
 Năm trăm người đang hiện ở đây  
 Tên gọi tuy khác, hạnh đồng nhau  
 Thường ưa thọ trì kinh pháp ấy  
 Vào đời vị lai cũng sẽ vậy.  
 Nay ta giao phó cho các ông  
 Tuệ Phật vô lượng nên biết rõ,  
 Họ không chỉ gặp một Đức Phật  
 Nơi đó lập nguyện được tuệ này.  
 Nhìn thấy triệt vào các đời trước,  
 Họ đã từng gặp tám vị Phật  
 Năm trăm người đều ở trong đạo  
 Giảng giải nghĩa kinh, thành tựu hạnh.  
 Hỗ trợ vô số các Bồ-tát  
 Thực hành Từ bi, hộ kinh pháp  
 Giáo hóa tất cả các chúng sinh  
 Khiến cho tất cả thành đạo hạnh.  
 Biết rõ Thế Tôn đời qua khứ  
 Thấy tám mươi úc vô số Phật  
 Oai đức vĩ đại, tâm giải thoát  
 Hộ pháp này, thực hành ba chuyển.  
 Hiện tại, thọ trì pháp của ta  
 Phân bổ, cúng dường các xá-lợi  
 Lắng nghe kính nhận lời Phật dạy  
 Thảy đều đọc tụng và giao phó.  
 Ở nơi chùa tháp hoặc núi rừng

*Hoặc chõ Trời, Rồng, Càn-thát-bà  
Đâu đâu cũng chuyển dạy kinh điển  
Qua đời được sinh lên cõi trời.  
Sau đó sinh về lại cõi người  
Mỗi người một dòng họ khác nhau  
Nhưng sẽ cũng thực hành Phật đạo  
Lưu hành pháp này như đã nguyện.  
Nhờ tin ưa kinh pháp như vậy  
Mong cầu liền được, giữ, phụng hành  
Khiến vô số người đều được nghe  
Tâm ý được vô cùng hoan hỷ.  
Đạt thông tuệ, không nhảm chán pháp  
Không tiếc thân mạng, ham tuổi thọ  
Diều phục tất cả các ngoại đạo  
Dạy họ kinh pháp, chí nguyện lớn.  
Kinh pháp này rất khó đạt được,  
Thọ trì, đọc tụng và giảng nói  
Hôm nay, bốn chúng ở trước ta  
Và năm trăm người đều thọ trì.  
Cùng tám Bồ-tát: Bạt-đà-hòa,  
La-lân-na-kiệt, Na-la-đạt  
Ma-ha-tu-tát, Hòa-luân-diều,  
Nhân-dề, Tu-thâm, Kiêu-nhật-đâu.  
Tỳ-kheo, Ni, cư sĩ nam, nữ  
Phụng hành nghĩa lý pháp vi diệu  
Thường dùng kinh pháp ban thế gian  
Giảng nói, giáo hóa pháp sâu xa.  
Tám vị Bồ-tát: Bạt-đà-hòa  
Là thương thủ của năm trăm người  
Thường nên phụng trì kinh Phương đăng  
Không hề đăm nhiễm pháp thế tục.  
Cởi bỏ trói buộc, Tuệ hiểu Không  
Có trăm tướng phước như vàng ròng*

*Thực hành Từ bi độ chúng sinh  
Bố thí an ẩn, diệt trừ cẩu.  
Qua đời sinh vào nhà chánh pháp  
Không bị trở lại ba đường ác  
Đời đời luôn cùng nhau hòa hợp  
Sau này sẽ thành tựu Phật đạo.  
Từ bỏ hẳn những nơi tám nạn  
Xa lìa tất cả các đường ác  
Các hạnh công đức không kể xiết  
Thọ nhận phước đức cũng vô lượng.  
Sẽ được gặp Đức Phật Di-lặc  
Cùng nhau một lòng đến quy y  
Cũng đều cúng dường Đức Từ Bi  
Đạt được pháp tịch diệt vô thượng.  
Tâm họ tự nhiên được hòa đồng  
Chánh niệm phụng sự Nhân Trung Tôn  
Không theo thế tục, đạt Pháp nhãn  
Nhanh chóng đạt hạnh đạo Vô thượng.  
Họ thường phụng trì kinh pháp này  
Thức khuya dậy sớm để đọc tụng  
Gieo trồng công đức, tu Phạm hạnh  
Gặp Phật Di-lặc, cũng như vậy.  
Các Phật ra đời ở Hiền kiếp  
Giao nhận Từ bi cứu thế gian,  
Ở đâu cũng thọ trì chánh pháp  
Phụng Phật quá khứ, hiện, vị lai.  
Cúng dường tất cả các Thế Tôn  
Gặp Phật ba đời, chẳng tham, sân  
Sẽ được nhanh chóng thành Phật đạo  
Không thể nghĩ bàn và suy lường.  
Nếu có người nào đạt Phật đạo  
Người người nên lần lượt cúng dường  
Không thể tính kể vô số kiếp*

*Cúng dường như vậy không dừng nghỉ.  
Như vậy, Bồ-tát Bạt-dà-hòa  
La-lân-na-kiết, Na-la-đạt  
Và Tu-tát-hòa, Kìêu-nhật đâu  
Từng gặp Phật như cát sông Hằng.  
Thường luôn phụng hành theo chánh pháp  
Tuyên dạy vô số giáo pháp Phật  
Đạo hạnh vô lượng, không kể xiết  
Cho đến trong vô số ức kiếp,  
Giả sử có người thọ trì tên  
Những chõ đến đi, trong giấc mộng  
Luôn dũng mạnh dẫn dắt thế gian  
Tất cả sẽ đạt đạo Vô thượng.  
Nếu ai nhìn thấy và lắng nghe  
Tâm họ được vô cùng hoan hỷ  
Đều chắc chắn đạt đến Phật đạo  
Huống là phụng sự và cúng dường,  
Nếu ai giận dữ và mắng chửi  
Có ý hung ác đến đánh đập  
Nhờ ân oai thần của tám vị  
Phật Đạo đạt thành, huống cung kính.  
Các vị trì Pháp khó nghĩ bàn  
Tiếng lành và tuổi thọ vô lượng  
Ánh sáng vô hạn, đức không nghi  
Trí tuệ vô lượng, hạnh cũng thế.  
Thường được diệu kiến vô lượng Phật  
Giới thanh tịnh như cát sông Hằng  
Thực hành hạnh bố thí khắp nơi  
Vì để mong cầu đạo Vô thượng.  
Vô số ức kiếp nói phước này  
Không thể cùng tận các công đức  
Người thọ trì kinh và đọc tụng  
Đạt đến đại đạo không gì khó.*

Nếu ai ưa thích kinh điển này  
 Thọ trì, đọc tụng và giảng nói  
 Nên biết trong năm trăm người này  
 Luôn luôn kính quý, không nghi ngờ,  
 Giả sử thực hành kinh pháp này  
 Ưa thích lý đạo, càng tinh tấn  
 Giữ giới thanh tịnh, bỏ ham ngủ,  
 Đạt Tam-muội này, không gì khó,  
 Muốn được an ổn tu kinh, giới  
 Tỳ-kheo nên ở nơi thanh vắng  
 Thường đi khất thực, biết vừa đủ  
 Đạt Tam-muội này không gì khó,  
 Rời xa ôn náo, chẳng nhận mồi  
 Miệng không ham vị, bỏ ái dục  
 Theo ai nghe giảng kinh pháp này  
 Kính họ như Phật, thường phụng sự.  
 Trừ tham, bốn s慾, nhận pháp ấy  
 Dứt hẳn đâm dục, lìa ngu si  
 Phát khởi đại đạo, lòng tin chắc  
 Sao đó học, hành Tam-muội này  
 Thực hành không chấp bỏ các dục  
 Luôn tự cẩn thận trừ sân, hận  
 Tinh tấn phụng hành lời Phật dạy  
 Sau đó tu học Tam-muội ấy.  
 Không ham con cái vật sở hữu  
 Xa lìa kiêu mạn và thê thiếp  
 Tại gia tu đạo thường hổ thẹn  
 Sau đó học tập Tam-muội này  
 Tâm không làm hại, thường hòa thuận  
 Không thích chê bai, bỏ điều ác  
 Không mong cầu sắc, đạt pháp nhẫn  
 Khéo léo đọc tụng Tam-muội này.  
 Tỳ-kheo-ni học kinh pháp ấy

*Thường nên cung kính, không kiêu mạn  
Rời xa cuồng giỗn và cao ngạo  
Đạt Tam-muội này không gì khó.  
Luôn hành tinh tấn, bỏ ngủ nghỉ  
Không chấp ngã, ngã sở, người, vật  
Người yêu thích pháp không tiếc thân  
Sau đây học tụng Tam-muội ấy.  
Chế ngự đâm dục, không tham đắm  
Tâm không giận dữ, bỏ đua nịnh  
Không hề rơi vào lưới các ma  
Thọ trì Tam-muội được như vậy.  
Luôn bình đẳng đối với chúng sinh  
Trừ bỏ buông lung các trần cẩu  
Tâm tánh, lời nói không thô bạo  
Sao đó học, tụng Tam-muội này.  
Dối với Bình bát và y phục  
Không được tham ái, dù giây lát  
Tôn kính minh sư xem như Phật  
Sau đó học, tụng Tam-muội này  
Để được lợi ích xa xú nạn  
Nhất tâm tin ưa lời Phật dạy  
Lìa xa tất cả tám đường ác  
Thọ trì kinh này được như vậy.*

## M

### Phẩm 8: ỦNG HỘ

Bấy giờ, sau khi nghe Đức Phật nói kệ, tám vị Bồ-tát: Bồ-tát Bạt-đà-hòa, Bồ-tát Kiêu-nhật-đầu, Bồ-tát La-lân-na-kiết, Bồ-tát Na-la-đạt, Bồ-tát Tu-thâm, Bồ-tát Ma-ha Tu-tát-hòa, Bồ-tát Nhân-để-đạt và Bồ-tát HÒa-luân-điều đều vô cùng hoan hỷ, dâng năm trăm y kiếp-ba và nhiều châu báu cũng như tự thân xin quy y Phật để cúng

dưỡng.

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Các Bồ-tát Bạt-đà-hòa... là bậc thầy trong năm trăm Bồ-tát, thường ở trong Chánh Pháp, tùy thuận giáo hóa khiến cho mọi người đều được hoan hỷ, đều được tâm vui mừng, tâm tùy thời, tâm thanh tịnh, tâm bồ ái dục.

Bấy giờ, năm trăm Bồ-tát đều chắp tay đứng trước Phật. Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát họ trì những pháp gì để đạt được Tam-muội này?

Đức Phật nói:

–Bồ-tát có bốn điều hành trì thì nhanh chóng đạt được Tam-muội này. Những gì là bốn?

1. Không tin theo ngoại đạo.
2. Đoạn trừ ái dục.
3. Tu hành đúng như pháp.
4. Không tham đắm sự sống.

Đó là bốn điều để Bồ-tát nhanh chóng đạt được Tam-muội này. Nếu họ trì, đọc tụng hoặc giữ gìn thì đời hiện tại đạt được năm trăm công đức.

Này Bạt-đà-hòa! Ví như Tỳ-kheo có tâm Từ thì không bao giờ bị trúng độc hay trúng các binh khí, lửa không thể đốt, vào nước không bị chết, vua chúa không thể sai sử được. Cũng vậy, Bồ-tát họ trì Tam-muội này, không hề bị trúng độc, không bao giờ bị trúng các binh khí, không bị lửa thiêu đốt cũng không bị nước nhặn chìm và không khi nào bị vua chúa sai sử.

Này Bạt-đà-hòa! Ví như vào kiếp lửa thiêu đốt, Bồ-tát họ trì Tam-muội này, giả sử bị rơi vào trong lửa thì lửa cũng liền tắt, giống như nước trong bình lớn dập tắt được ngọn lửa nhỏ một cách dễ dàng.

Này Bạt-đà-hòa! Như ta đã giảng nói không khác, Bồ-tát nào họ trì Tam-muội này, nếu vua, hoặc giặc, hoặc lửa, hoặc nước, hoặc rồng, hoặc rắn, hoặc Quý thần, Dạ-xoa, hoặc thú dữ, hoặc trăn, hoặc

thuồng luồng, hoặc sư tử, hoặc hổ, hoặc sói, hoặc chó, hoặc người, hoặc phi nhân, hoặc hươu, hoặc cây độc, hoặc quỷ thần Cưu-hoàn muốn quấy nhiễu người, muốn giết hại người, muốn chiếm đoạt bình bát, muốn phá hoại thiền định, chánh niêm của người mà đến Bồ-tát này thì không bao giờ hại được.

Này Bạt-đà-hòa! Như ta đã giảng nói, chỉ trừ khi đời trước của vị ấy đã tạo tác như thế, ngoài ra, không gì có thể làm hại được.

Nếu Bồ-tát nào thọ trì Tam-muội này, không bao giờ bị các bệnh về mắt, tai, mũi hay thân thể, tâm ý cũng không hề bị lo buồn. Bồ-tát này, lúc chết hoặc gần chết, giả sử có tai họa gì thì như Phật đã giảng nói, chỉ trừ khi đời trước của vị ấy đã tạo tác như thế nếu không thì không hề có.

Lại nữa, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát này được tất cả chư Thiên khen ngợi, tất cả các hàng Rồng, Quỷ thần, Dạ-xoa, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân đều khen ngợi. Chư Phật Đấng Thiên Trung Thiên cũng đều khen ngợi Bồ-tát này.

Lại nữa, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát này được chư Thiên ủng hộ, được các vị rồng, bốn vua trời Hộ thế, Thích Đế-hoàn Nhân và Phạm thiên cả ba cõi trời đều ủng hộ; Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân đều ủng hộ Bồ-tát này. Chư Phật Đấng Thiên Trung Thiên cũng đều ủng hộ Bồ-tát này.

Lại nữa, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát được chư Thiên, Rồng, thần Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân tất cả đều kính mến. Chư Phật Đấng Thiên Trung Thiên đều không còn ái dục, vì đạo nên cũng đều kính mến Bồ-tát này.

Lại nữa, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát này được chư Thiên, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân, tất cả đều mong muốn nhìn thấy. Chư Phật Thiên Trung Thiên đều muốn Bồ-tát này đến chỗ của mình, vì các chúng sinh nên chư Phật rất muốn khiến Bồ-tát này đến.

Lại nữa, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát được chư Thiên, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già,

Nhân phi nhân đều đến chõ của Bồ-tát này, đều cùng nhau gặp gỡ. Bồ-tát này không những nhìn thấy chư Phật vào ban ngày mà còn thấy chư Phật vào ban đêm trong giấc mộng, được nghe chư Phật tự nói lên danh hiệu của chư Phật.

Lại nữa, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát này dù chưa đọc tụng kinh và trước đây chưa được nghe kinh điển, nhờ oai thần của Tam-muội này mà ban đêm, trong giấc mộng, Bồ-tát được nghe tên kinh điển và được tự nghe âm thanh của kinh. Nếu ban ngày không được nghe thì ban đêm, trong giấc mộng, được nghe thấy tất cả.

Này Bạt-đà-hòa! Nếu ta giảng nói về công đức của Bồ-tát thọ trì Tam-muội này thì trong một kiếp hay hơn một kiếp cũng không thể nói hết, huống là công đức của Bồ-tát dốc cầu và đạt được Tam-muội này.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Bồ-tát nào học Tam-muội này  
Nghĩa lý tịch tĩnh do Phật giảng  
Muốn khen công đức của vị ấy  
Chỉ như giảm hạt cát sông Hằng.  
Đao kiếm không thể làm bị thương  
Giặc cướp, kẻ thù không thể hại  
Vua, quan đều hoan hỷ hướng về  
Người học Tam-muội, được như vậy.  
Rắn rết độc hại, đáng sợ hại  
Thấy hành giả ấy, độc liền trừ  
Không hề hung dữ, phun khí ác  
Đọc tụng Tam-muội, được như vậy.  
Oán thù, hiềm khích không thể hại  
Trời, Rồng, Quỷ thần, Khẩn-na-la  
Thấy ánh oai đức đều mừng reo  
Học Tam-muội này được như vậy.  
Sói dữ, trăn lớn ở rừng sâu  
Sư tử cùng với hổ, hươu, nai  
Không hề độc hại, làm bị thương,*

*Đều đến hộ vệ hành giả ấy.  
Quỷ thần xấu ác bắt hồn người  
Chư Thiên, những người có tâm ác  
Cảm ứng oai thần, tự quy phục  
Người học Tam-muội được như vậy.  
Vì ấy không hề bệnh, khổ, đau  
Tai, mắt thông suốt và sáng rõ  
Biện tài trí tuệ rất đặc biệt  
Tu hành Tam-muội mau như vậy.  
Người ấy không bị đọa địa ngục  
Lìa xa ngạ quỷ và súc sinh  
Đời đời sinh ra biết kiếp trước  
Học Tam-muội này đạt như vậy.  
Các Càn-thát-bà thường ứng hộ,  
Chư Thiên, loài người, A-tu-la,  
Ma-hầu-la-già cũng như vậy  
Tu hành Tam-muội đạt như thế.  
Được chư Thiên khen ngợi công đức  
Trời, Người, Rồng, Quỷ, Khẩn-na-la  
Chư Phật ngợi khen, khiến như nguyện  
Đọc, giảng nói kinh cho người khác.  
Tâm đạo vị này không thoái chuyển  
Tuệ hiểu nghĩa pháp không cùng tận  
Dáng mạo đẹp đẽ không ai bằng  
Đọc tụng kinh này, giáo hóa người.  
Các nước đánh nhau, dân loạn lạc  
Đói khổ, bần cùng, lại lo âu  
Mạng sống đời loạn thật ngắn ngủi  
Nếu đọc kinh này giáo hóa người.  
Mạnh mẽ điều phục các việc ma  
Tâm ý không hề thấy sợ hãi,  
Công đức người ấy khó nghĩ bàn  
Tu hành Tam-muội đạt như vậy.*

*Huyền hóa, quái lạ và phù chú  
Nhơ uế, đường tà, việc bất chánh  
Hoàn toàn không thể trúng người này  
Do ưa thích pháp, đạt căn bản.  
Tất cả đều khen đức vị ấy  
Đây đủ định, tuệ, đệ tử Phật  
Vào đời sau cùng thuở vị lai  
Thọ trì kinh này, đạt như vậy.  
Thường tu hành tinh tấn, hoan hỷ  
Đồng lòng, vui vẻ tu pháp ấy  
Thọ trì, đọc tụng và giảng nói  
Nay ta vì vậy mà thuyết giảng.*

## M

## Phẩm 9: ĐỨC PHẬT SẠN-LA-DA

Bấy giờ, Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Vào thuở xa xưa không thể tính kể vô số kiếp, bấy giờ có Đức Phật hiệu là Sạn-la-da Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, là bậc tôn quý nhất ở thế gian, an định ở thế gian, là bậc Đại thần chú trong các kinh, cõi trời, cõi người đều tôn xưng là Đấng Thiên Trung Thiên.

Khi ấy có trưởng giả tên là Tu-đạt, cùng với hai vạn người cùng nhau đi đến chỗ Đức Phật Sạn-la-da, cung kính đảnh lễ Phật rồi lui ra ngồi một bên. Trưởng giả Tu-đạt thưa hỏi Đức Phật về Tam-muội này. Biết được tâm niệm của trưởng giả, Đức Phật ấy liền giảng nói về Tam-muội ấy. Nghe xong, Trưởng giả vô cùng hoan hỷ, liền xin xuất gia làm Sa-môn, dốc cầu Tam-muội này trong tám vạn năm. Thuở ấy, Trưởng giả Tu-đạt theo vô số Đức Phật để nghe kinh, được trí tuệ rất sáng suốt cao vời. Sau đó Trưởng giả qua đời được sinh lên cõi trời Đao-lợi, lại sinh nơi cõi trời, rồi sau nữa lại sinh vào cõi người.

Thuở ấy, trong kiếp nọ lại có Phật hiệu là Thuật-xà-ba-đề Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác. Khi đó, Phật hạ sinh vào gia đình Sát-đế-lợi. Trưởng giả Tu-đạt ở chỗ Đức Phật ấy được nghe và siêng cầu Tam-muội này.

Sau đó, trong kiếp nọ lại có Đức Phật hiệu là Lại-tỳ-la-da Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, Đức Phật này đản sinh vào gia đình dòng Bà-la-môn. Khi đó, Trưởng giả Tu-đạt cũng ở chỗ Đức Phật ấy thọ trì Tam-muội này, dốc cầu và giữ gìn Tam-muội này trong tám vạn bốn ngàn năm.

Này Bạt-đà-hòa! Tiếp theo, tám vạn kiếp nữa, Trưởng giả Tu-đạt sẽ thành Phật hiệu là Đề-hòa-kiệt-la. Bấy giờ, Trưởng giả Tu-đạt vì người khác mà tu tập trí tuệ sâu xa, cao vời và dũng mạnh.

Này Bạt-đà-hòa! Ông có thấy Tam-muội này không? Nó có lợi ích như vậy, khiến cho người thành tựu Phật đạo. Bồ-tát nào đạt được Tam-muội này, nên học, đọc tụng, thọ trì và dạy cho người khác giữ gìn, như vậy không lâu sẽ thành Phật.

Này Bạt-đà-hòa! Ông có biết hay không? Tam-muội này là mắt của Bồ-tát, là mẹ của Bồ-tát, là nơi quy ngưỡng của các Bồ-tát, là chỗ được sinh ra của Bồ-tát.

Này Bạt-đà-hòa! Ông biết chăng? Tam-muội này phá trừ những sự tăm tối, soi sáng cả cõi trời, cõi người.

Ông có biết không? Tam-muội này là kho tàng của chư Phật, là cảnh giới của chư Phật, là nguồn châubáu nơi biển sâu, là ngọn núi lớn vô lượng công đức, là kinh điển minh triết. Nên biết chỗ phát sinh của Tam-muội này như vậy, chư Phật sinh ra từ Tam-muội này như vậy. Khi nghe kinh, phải an trú chánh niệm trong bốn Niệm xứ. Bốn Niệm xứ là gì?

1. Quán sát thân mình và quán sát thân người khác vốn đều không có thân.
2. Quán sát cảm thọ của mình và quán sát cảm thọ của người khác vốn đều không có cảm thọ.
3. Quán sát tâm mình và quán sát tâm người khác vốn đều không có tâm.
4. Quán sát pháp của mình và quán sát pháp của người khác

vốn đều không có pháp.

Này Bạt-đà-hòa! Ai là người có lòng tin vào Tam-muội ấy? Chỉ có Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, bậc Bất thoái chuyển và bậc A-la-hán mới có lòng tin vào Tam-muội này. Người ngu si, tâm mê muội thì cách Tam-muội Hiện tại Phật tiền lập này rất xa. Vì sao? Vì pháp này là pháp niêm Phật sẽ được thấy Phật.

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát nên niêm Phật sẽ được thấy Phật, nghe kinh pháp không được chấp giữ. Vì sao? Vì pháp vốn không có pháp này, không có đối tượng nào là nhân duyên. Vì sao? Vì tất cả vốn không, không thật có. Mỗi mỗi đều do ý niêm mà ra. Trong pháp này không có đối tượng chấp giữ, pháp này không có đối tượng tham đắm, vô cùng thanh tịnh giống như hư không. Pháp này là sự nghĩ tưởng của con người, nên hiểu rõ là không có pháp nào, là không thật có, là giả, vì thế, nguyên nhân của nó cũng rỗng lặng như Niết-bàn. Pháp này vốn không thật có, vốn không có pháp này, không từ đâu đến cũng không đi về đâu. Người cũng vốn không, không chấp pháp này là gần, cũng không chấp pháp này là xa.

Này Bạt-đà-hòa! Nếu có người thọ trì Tam-muội này, nhở nơi Tưởng mà thể nhập vào chỗ không còn tưởng, thấy Phật, niêm Phật, đạt sự hiểu biết, nghe kinh, niêm pháp. Đạt sự hiểu biết, không được chấp là ta, không được tham đắm vào pháp. Vì sao? Ngày Bạt-đà-hòa! Nếu chấp giữ vào sự hiểu biết thì không thể thấy Phật, nếu có đối tượng tham đắm dù chỉ bằng mảy lông sợi tóc cũng không thể thấy pháp. Bố thí cho người khác mà có sự mong cầu, đó chẳng phải là bố thí. Giữ giới mà có sự mong cầu đó là không thanh tịnh. Tham các pháp thì không thể đạt đến Niết-bàn. Đối với kinh mà có tâm dual nịnh thì chẳng có sự sáng suốt, ưa thích ở đồng đảo, vui mừng với ngoại đạo thì không bao giờ đạt được một hạnh nào. Ở trong các Dục phải nghĩ nên xa lìa, có sân giận thì không thể nhẫn nhục, khi có tâm ghét thì không được nói về người khác. Người dốc lòng cầu đạo A-la-hán thì không được thấy như vậy, không mong đạt được ở trong Tam-muội Hiện tại Phật tất tại tiền lập, không từ đâu đến, được phát sinh và an trú trong pháp lạc, có đối tượng tham chấp thì không đạt được không. Bồ-tát không

được bốn sển, tham lam, biếng trễ, như thế sẽ không đạt đạo, có dâm dật thì không thể nhập vào quán sát, có đối tượng nhớ nghĩ thì không thể nhập vào Tam-muội.

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ:

Các công đức này khó tính kể  
Giữ giới đầy đủ, không tì vết  
Tâm được thanh tịnh, bỏ trần cầu  
Tu Tam-muội này được như vậy.  
Người nào thọ trì Tam-muội ấy  
Được trí tuệ lớn không thiểu giảm  
Thấu đạt nghĩa lý, chẳng hề quên  
Các hạnh công đức như trăng sáng.  
Nếu ai thọ trì Tam-muội này  
Hiểu biết thấu đạt khó nghĩ bàn  
Thông suốt vô lượng các đạo pháp  
Vô số chư Thiên đều ứng hộ.  
Nếu ai thọ trì Tam-muội này  
Luôn được diện kiến vô số Phật  
Được nghe vô lượng Phật thuyết pháp  
Liền được thọ trì nhờ các hạnh.  
Người nào thọ trì Tam-muội này  
Tội ác, khổ sở được diệt trừ.  
Chư Phật Từ bi thương thế gian  
Thảy đều khen ngợi Bồ-tát ấy  
Giả sử Bồ-tát muối nhìn thấy  
Vô số Đức Phật đời vị lai  
Một lòng hoan hỷ trong chánh pháp  
Nên học, đọc tụng Tam-muội này.  
Nếu người thọ trì Tam-muội ấy  
Công đức, phước lành khó nghĩ bàn  
Đạt thân người tôn quý bậc nhất  
Xuất gia, giải thoát đi khát thực,  
Nếu ai đạt kinh này sau cùng

*Cũng sẽ được công đức bậc nhất  
Và các phước thiện cũng vô lượng  
Tu Tam-muội này được như vậy.*





## KINH BAN-CHU TAM-MUỘI

### QUYẾN HẠ

#### Phẩm 10: THỈNH PHẬT

Bấy giờ, Bồ-tát Bạt-đà-hòa sửa lại y phục, quỳ gối chắp tay bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con kính thỉnh Phật và chúng tăng Tỳ-kheo vào ngày mai quang lâm đến nhà con để thọ thực. Kính mong Phật Từ bi nhận lời thỉnh mời của con.

Đức Phật và chúng Tỳ-kheo đều im lặng nhận lời. Biết Đức Phật đã nhận lời, Bồ-tát Bạt-đà-hòa đứng dậy đi đến chỗ của Tỳ-kheo-ni Ma-ha-ba-dụ-đề, thưa với Tỳ-kheo-ni:

–Tôi kính mời Ni sư và đại chúng Tỳ-kheo-ni vào sáng ngày mai thọ thực tại nhà tôi. Kính mong Ni sư nhận lời mời của tôi.

Tỳ-kheo-ni Ma-ha-ba-dụ-đề nhận lời.

Bồ-tát Bạt-đà-hòa nói với Bồ-tát La-lân-na-kiệt:

–Này em! Tất cả những người mới đến ở các thành ấp đều hãy mời họ đến chỗ Đức Phật.

Bồ-tát La-lân-na-kiệt đi đến chỗ Đức Phật, đánh lê rồi quỳ gối chắp tay thưa:

–Bạch Thế Tôn! Anh con kính thỉnh Phật và mời tất cả những người mới đến đều thọ thực tại nhà con. Kính mong Thế Tôn Từ bi nhận lời.

Bồ-tát Bạt-đà-hòa, Bồ-tát La-lân-na-kiệt, Bồ-tát Kiều-nhật-đâu, Bồ-tát Na-la-đạt, Bồ-tát Tu-thâm, Bồ-tát Ma-ha Tu-tát-hòa, Bồ-tát Nhân-đế-đạt, Bồ-tát Hòa-luân-điều đều cùng với quyến thuộc đến chỗ Đức Phật, cúi đầu đánh lê chân Phật, sau đó, đánh lê chúng Tăng Tỳ-kheo. Đánh lê xong, chư vị cùng về nhà của Bồ-tát Bạt-đà-hòa ở thành Vương xá để phụ giúp sửa soạn các thức ăn. Bốn vua trời Hộ thế, Thích Đè-hoàn Nhân và Phạm thiên vương cũng đều đến đó phụ giúp Bồ-tát Bạt-đà-hòa làm thức ăn.

Bấy giờ, Bồ-tát Bạt-đà-hòa cùng với quyến thuộc trang trí khấp

thành Vương xá, dùng màn thêu che phủ mọi nơi. Các nẻo đường, phố chợ đều treo nhiều phướn đẹp rực rỡ. Trong toàn thành, đâu đâu cũng rải hoa, xông hương thơm, Bồ-tát làm hàng trăm món ăn để cúng dường Đức Phật. Các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Uuu-bà-tắc, Uuu-bà-di, những người nghèo khổ, hành khất, cũng đều có các thức ăn thích hợp. Vì sao? Vì không có sự bối thí thiên lệch, đối với mọi người và mọi loài bò, bay, máy, cựa đều bình đẳng.

Đến giờ thọ thực, Bồ-tát Bạt-đà-hòa cùng với tám vị Bồ-tát và các quyển thuộc đồng đi đến chỗ Đức Phật, cúi đầu đánh lê dưới chân Phật rồi lui ra thưa:

—Bạch Thế Tôn! Thức ăn chúng con đã làm xong, kính thỉnh Thế Tôn quang lâm.

Đức Phật và chúng Tăng đều đắp y mang bát cùng đi đến đại hội nơi nhà của Bồ-tát Bạt-đà-hòa tại thành Vương xá. Bồ-tát Bạt-đà-hòa suy nghĩ: “Hôm nay, nhờ thần lực của Đức Phật, xin khiến cho nhà của con được rộng lớn vô cùng, đất toàn bằng lưu ly, bên trong đều nhìn thấy nhau, bên ngoài thành nhìn thấy trong nhà của con, trong nhà của con thấy được bên ngoài thành.”

Biết được suy nghĩ của Bồ-tát Bạt-đà-hòa, Đức Phật liền phóng ra oai thần khiến cho ngôi nhà của Bồ-tát trở nên vô cùng rộng lớn. Dân chúng trong toàn thành đều nhìn thấy cả bên trong tòa nhà. Đức Phật vào an tọa nơi trai phòng nhà của Bồ-tát Bạt-đà-hòa. Các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Uuu-bà-tắc, Uuu-bà-di đều theo thứ lớp mà an tọa. Thấy Đức Phật và đại chúng an tọa xong, Bồ-tát Bạt-đà-hòa tự tay đặt bát cúng dường Phật và chúng Tăng với hàng trăm món ăn như vậy. Đức Phật và các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni thọ thực, những người nghèo khổ nhờ ân đức, oai thần của Phật cũng đều được no đủ bình đẳng. Thấy Phật và đại chúng thọ trai xong, Bồ-tát Bạt-đà-hòa liền đi dâng nước uống, nước rửa tay rồi Bồ-tát ngồi nơi chiếc ghế nhỏ để nghe Đức Phật thuyết pháp.

Đức Phật vì Bồ-tát Bạt-đà-hòa và bốn chúng đệ tử mà giảng nói kinh pháp. Ai ai cũng đều hoan hỷ, ai ai cũng đều thích nghe, không ai là không muốn nghe. Sau khi thuyết kinh để dạy đại chúng Tỳ-kheo và các đệ tử, Đức Phật cùng với đại chúng ra về.

Dùng cơm xong, Bồ-tát Bạt-đà-hòa cùng với quyển thuộc ra khỏi thành Vương xá để đi đến chỗ Đức Phật. Đến nơi, các vị đánh lê Phật

rồi lui ra ngồi một bên, cùng với Bồ-tát La-lân-na-kiệt, Bồ-tát Kiều-nhật-đâu, Bồ-tát Na-la-đạt, Bồ-tát Tu-thâm, Bồ-tát Ma-ha Tu-tát-hòa, Bồ-tát Nhânn-đế-đạt, Bồ-tát Hòa-luân-điều. Thấy đại chúng đã an tọa xong, Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát nhờ những việc gì để được Tam-muội nhìn thấy tất cả các Đức Phật hiện tại đều đứng trước mặt?

Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát có năm pháp để nhanh chóng đạt được Tam-muội thấy tất cả các Đức Phật đời hiện tại đều đứng trước mặt, rồi luôn chuyên tâm học, thọ trì và thực hành. Những gì là năm?

1. Ưa thích kinh điển sâu xa, không bao giờ cung tận, không khi nào chấm dứt, thoát khỏi những tai nạn, biến đổi, không còn các trắc cẩu, lìa xa tối tăm, ở trong sự sáng suốt, tất cả những u ám, mê mờ đều tiêu tan. Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát ấy đạt được pháp Nhẫn vô sinh và đạt được Tam-muội này.

2. Không ưa thích tái sinh.
3. Không ưa thích đối với ngoại đạo.
4. Không thích ở trong ái dục.
5. Tự mình tu hành không ngừng nghỉ.

Bồ-tát lại có năm điều để nhanh chóng đạt được Tam-muội này. Năm điều ấy là gì?

1. Bố thí xong, tâm không được hối hận, không được tham, không được tiếc của, không được có tâm mong cầu báo đáp, không được giận hờn.

2. Bồ-tát giảng nói, bố thí kinh cho người khác, lời lẽ phải chắc thật, không có nghi ngờ, không yêu, không tiếc, giảng nói những lời lẽ sâu xa của Phật thì chính mình cũng phải tu hành như vậy.

3. Bồ-tát không được ganh ghét, tu tập không được nghi ngờ, từ bỏ ham ngủ nghỉ, dứt bỏ năm dục, không được nói điều tốt của mình, không nói điều xấu của người khác, nếu có bị mắng chửi hoặc bị hình phạt cũng không nổi giận, cũng không được hận thù, không được biếng trễ. Vì sao? Vì tu hành thể nhập vào Không.

4. Bồ-tát học Tam-muội này và dạy cho người khác học, biên chép kinh này trên giấy mực tốt để tồn tại lâu dài.

5. Bồ-tát tin tưởng, yêu mến và cung kính bậc trưởng lão và bạn bè; đối với những người mới học, được bố thí phải nhớ đến việc báo đáp công ơn, phải luôn luôn chí thành, nhận của người bố thí cho

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

dù chỉ là một phần nhỏ cũng phải báo đáp ân lớn, huống là nhận nhiều.

Bồ-tát thường ưa thích, tôn trọng kinh điển, bỏ hẳn những tâm niệm trái với kinh điển, phải luôn nhớ nghĩ về kinh điển.

Bồ-tát hành trì như vậy sẽ nhanh chóng đạt được Tam-muội.

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ:

*Thường thích kinh pháp, hiểu sâu xa  
Đối với các dục chẳng hề tham  
Ở trong năm đường không đắm nhiễm  
Thực hành như vậy, đạt Tam-muội.  
Ưá bối thí, không mong báo đáp  
Đã cho, không còn tâm luyến tiếc  
Cũng không thấy có người thọ nhận  
Chỉ muốn được hiểu trí tuệ Phật.  
Bố thí vì thương các chúng sinh  
Tâm ý hoan hỷ, không hối hận  
Thường bố thí, trì giới, nhẫn nhục  
Tinh tấn, thiền định và trí tuệ.  
Đây đủ sáu Đệ gồm tất cả  
Tù, Bi, Hỷ, Xả, tâm vô lượng  
Phương tiện thiện xảo độ chúng sinh  
Tu hành như vậy, đạt Tam-muội.  
Nếu ai bố thí trừ tham tiếc  
Tâm ý hoan hỷ trao cho người  
Sau khi bố thí luôn vui mừng  
Thực hành như vậy, đạt Tam-muội.  
Hiểu rõ, phân biệt các kinh pháp  
Nghe lời Phật dạy nghĩa sâu xa  
Giảng nói vì diệu giáo hóa người  
Thực hành như vậy, đạt Tam-muội.  
Người nào học, tụng Tam-muội này  
Trí tuệ hiểu rõ, giảng cho người  
Khiến kinh pháp này trụ lâu dài  
Thực hành như vậy, đạt Tam-muội.  
Không giữ bí mật kinh pháp Phật  
Không mong cúng dường mới giảng kinh*

*Chỉ cần an ổn trong Phật đạo  
 Thực hành như vậy đạt Tam-muội.  
 Trừ bỏ chấp giữ, các triền cái  
 Xa lìa ngã mạn và cao ngạo  
 Không tự khen mình, nói lỗi người  
 Không hề khởi tưởng ngã, ngã sở.  
 Nếu người tâm ý luôn định tĩnh  
 Liền được hiểu rõ định, tuệ này,  
 Bỏ hẳn dua nịnh, tâm thanh tịnh  
 Nhờ vậy đạt pháp Nhẫn vô sinh.  
 Luôn chí thành, không chuộng bে ngoài  
 Thường được đầy đủ các ý nguyện  
 Đức hạnh chân chánh, không hạnh tà  
 Ưa thích kinh pháp mau đạt đạo.  
 Đọc tụng kinh điển thường không quên  
 Giữ gìn giới cấm, hạnh thanh tịnh  
 Tu hành như vậy mau thành Phật  
 Huống là thọ trì Tam-muội này.*

Này Bạt-đà-hòa! Về thuở xa xưa cách đây vô số kiếp, vào thời Đức Phật Đề-hòa-kiệt-la, ta ở chỗ Đức Phật ấy nghe Tam-muội này và liền hết lòng thọ trì nên thấy được vô số Đức Phật ở khắp mười phương. Ta theo tất cả các Đức Phật ấy nghe kinh và thọ trì hết thảy. Khi ấy, chư Phật đều bảo ta: “Sau đây vô số kiếp nữa, ông sẽ thành Phật hiệu là Thích-ca Vănn.”

Này Bạt-đà-hòa! Cho nên, ta bảo ông, từ đây cho đến khi thành Phật, ông hãy học Tam-muội này. Nên biết Tam-muội này là đứng đầu trong tất cả các pháp, không có pháp nào sánh bằng, là pháp đã ra khỏi các tưởng. Người nào an trú niêm trong Tam-muội này thì sẽ thành Phật đạo.

Khi ấy, Đức Phật nói kệ:

*Xưa, ta ở đời Phật Định Quang  
 Khi ấy, đạt được Tam-muội này  
 Thấy vô số Phật khắp mười phương  
 Được nghe các pháp, nghĩa sâu xa.  
 Như người có đức được châu báu  
 Tất cả chí nguyện được như ý  
 Bồ-tát Đại sĩ cũng như vậy*

*Câu kinh chau báu, liền thấy Phật.*

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

–Bạch Thế Tôn! Phải thọ trì Tam-muội này như thế nào?

Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Không được tham đắm các sắc, không được hương đến tái sinh, nên tu hành pháp Không, nên thọ trì Tam-muội này như vậy. Những gì là Tam-muội? Nên theo các pháp ấy mà thực hành.

Lại nữa, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát quán sát thân mình, vốn không có thân, cũng không có đối tượng quán sát, cũng không có đối tượng nhìn thấy, cũng không có đối tượng chấp giữ, vốn không có sự mù, cũng không có sự điếc, như pháp trong kinh, có sự nhìn nhưng không có đối tượng được thấy, cũng không có đối tượng lệ thuộc. Không có đối tượng lệ thuộc là người thọ trì Đạo pháp, ở trong các pháp, không hề nghi ngờ. Không nghi ngờ là thấy Phật. Thấy Phật là đoạn trừ các nghi ngờ. Các pháp không từ đâu sinh ra. Vì sao? Nếu Bồ-tát có Tưởng nghi ngờ về pháp thì đó là chấp giữ. Chấp giữ là gì? Có người, có tuổi thọ, có công đức, có ấm, có nhập, có đối đãi, có Tưởng, có các căn, có các dục đó là chấp giữ. Vì sao? Vì Bồ-tát thấy các pháp, không hề chấp giữ, pháp này cũng không nghĩ, cũng không thấy.

Không thấy là thế nào? Ví như người ngu học theo ngoại đạo rồi tự cho là có người, cho rằng có thân. Bồ-tát thì không thấy như vậy. Bồ-tát thấy những gì? Ví như sự thấy biết của Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, của bậc Bất thoái chuyển, của Bích-chi-phật và của bậc Alla-hán không vui, không buồn. Người thọ trì Tam-muội này cũng không vui, cũng không buồn. Ví như hư không, không có sắc, không có tướng, thanh tịnh hoàn toàn, Bồ-tát thấy các pháp cũng như vậy. Mắt nhìn thấy các pháp không hề chướng ngại, do vậy nên được thấy chư Phật. Thấy chư Phật rõ ràng như đặt viên ngọc Minh nguyệt lên trên ngọc lưu ly, như khi mặt trời vừa mọc, như mặt trăng sáng tỏ giữa các vì sao trong đêm rằm, như lúc Chuyển luân thánh vương giữa các Đại thần, quan lại, như khi vua trời Đao-lợi, là Thích Đề-hoàn Nhân ở giữa các vị trời, như Phạm Thiên vương ngồi nơi tòa bậc nhất giữa các vị trời Phạm, như ngọn đuốc cháy trên đỉnh núi cao, như thầy thuốc giỏi đem thuốc chữa trị cho bệnh nhân, như sư tử bước đi một mình, như chim nhạn bay dẫn đầu đàn giữa hư không, như đỉnh núi mùa Đông chất đầy tuyết, bốn bên đều thấy, như núi kim cương thanh tịnh giữa cõi đất

trời rộng lớn, như xuống nước mang theo đất, như gió mang theo nước, các nhơ uế đều hoàn toàn thanh tịnh như hư không, như cõi trời Đạo-lợi trang nghiêm trên núi Tu-di, chư Phật cũng như vậy, sự giữ giới của Phật, oai thần của Phật, công đức của Phật, vô số cõi nước đều vô cùng sáng rõ. Bồ-tát thấy chư Phật ở khắp mười phương như vậy, được nghe kinh và thọ trì tất cả.

Bấy giờ Đức Phật nói kệ:

*Phật không cầu uế, chẳng phiền não  
Công đức hoàn hảo không chấp giữ  
Âm thanh vi diệu, đại thân thông  
Nghĩa lý vang rền như trống pháp.  
Hiểu trí tuệ Bậc Thiên Trung Thiên  
Vô số hương hoa dâng cúng dường  
Vô lượng công đức thờ xá-lợi  
Phướn, lọng, hương thơm cầu Tam-muội.  
Nghe pháp vi diệu, học đầy đủ  
Xa lìa diên đảo cầu diệt độ  
Không hề chấp trước vào pháp Không  
Chí rõ tuệ vô ngại vi diệu.  
Thanh tịnh như mặt trời, mặt trăng  
Như Phạm thiên ở giữa Thiên cung  
Thường chuyên tâm niệm Đức Thế Tôn  
Ý không vướng mắc, chẳng tưởng không.  
Ví như mùa đông tuyết phủ núi  
Lại như vua chúa đứng đầu nước  
Ma-ni hơn hẳn mọi châu báu  
Quán tướng tốt Phật nên như vậy.  
Nhạn chúa bay trước để dẫn đường  
Hư không thanh tịnh không nhơ uế  
Tướng Phật sắc vàng ròng cũng vậy  
Phật tử cúng dường Đức Thế Tôn.  
Xa lìa u ám, trừ ngu tối  
Nhanh chóng đạt Tam-muội thanh tịnh  
Trừ bỏ hết thảy các tướng cầu  
Hành không cầu uế được định ý.  
Không có phiền não, sạch ô nhiễm*

*Đoạn trừ giận dữ và ngu si  
Mắt được thanh tịnh, sáng tự nhiên  
Niệm công đức Phật không chướng ngại.  
Nghĩ Phật Thế Tôn giới thanh tịnh  
Tâm không chấp giữ, chẳng mong cầu  
Không hề chấp ngã và ngã sở  
Cũng không khởi tưởng về các sắc.  
Xa lìa sinh tử, không kiến chấp  
Bỏ hẳn cao ngạo, tuệ thanh tịnh  
Dứt trừ kiêu mạn, không tự đại  
Nghe Tam-muội này, xa tà kiến.  
Nếu có Tỳ-kheo đệ tử Phật  
Tỳ-kheo-ni và các thiện nam  
Cùng các thiện nữ bỏ tham dục  
Tu tinh tấn túc đạt pháp này.*

## M

### Phẩm 11: KHÔNG KHỞI TƯỞNG

Đức Phật bảo Bồ-tát Bạt-đà-hòa:

–Bồ-tát nếu muốn học nhanh chóng đạt được Tam-muội này, trước hết, phải đoạn trừ các tưởng về các sắc, bỏ tâm cao ngạo rồi mới học Tam-muội này. Không nên tranh cãi. Tranh cãi là gì? Là chê bai pháp không, sau đó mới đọc tụng Tam-muội này.

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát nào muốn học, đọc tụng Tam-muội này, phải thực hành mười điều. Những gì là mười?

1. Nếu thấy người khác được cúng dường y bát, không được ganh ghét.
2. Phải yêu kính tất cả mọi người, hiểu thuận bậc trưởng lão.
3. Phải nhớ báo đáp công ơn.
4. Không được nói dối, phải lìa xa những điều phi pháp.
5. Thường đi khất thực, không nhận mời riêng.
6. Phải tinh tấn kinh hành.
7. Không được nằm dài suốt ngày đêm.

8. Luôn muốn bối thí cho tất cả chúng sinh, không hề tiếc nuối hay hối hận.

9. Thể nhập sâu xa vào trí tuệ, không hề chấp giữ.

10. Cung kính phụng sự bậc minh sư xem như Phật, sau đó mới đọc tụng Tam-muội này.

Đó là mười điều. Nên đúng như pháp mà thực hành như vậy, sẽ đạt được tám điều. Những gì là tám?

1. Đạt được giới hoàn toàn thanh tịnh.

2. Không theo ngoại đạo, được trí tuệ tự tại.

3. Đạt trí tuệ thanh tịnh, không tham ưa tái sinh.

4. Đạt được mắt thanh tịnh, không ưa thích sinh tử.

5. Sáng suốt cao vời, không hề bị lệ thuộc.

6. Tinh tấn thanh tịnh cho đến khi thành Phật.

7. Nếu được người khác cúng dường không lấy đó làm vui mừng.

8. Tâm không thoái chuyển đổi với đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Đó là tám điều.

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ:

*Người đạt thông tuệ, không khởi tưởng*

*Tù bở tự đại và cao ngạo*

*Thực hành nhẫn nhục, không thô tháo*

*Sau đó mới học Tam-muội này.*

*Bậc trí không tranh cãi về không*

*Không tưởng, định tĩnh là diệt độ*

*Không hủy báng Pháp và Thể Tôn*

*Thực hành như vậy đạt Tam-muội.*

*Bậc tâm sáng suốt, không kiêu mạn*

*Thường nhớ ơn Phật và minh sư*

*Niềm tin vững chãi không dao động*

*Khi ấy mới học Tam-muội này.*

*Tâm không ganh ghét, bỏ tối tăm*

*Không khởi nghi ngờ, luôn tin chắc*

*Tu hành tinh tấn không biếng trễ*

*Thực hành như vậy đạt Tam-muội.*

*Tỳ-kheo nên thường đi khất thực*

*Không nhận thỉnh mời, không nhóm họp*

*Tâm không chấp giữ, không chứa của  
Tu hành như vậy đạt Tam-muội.  
Nếu người chưa đạt được pháp này  
Chưa thọ trì, phụng hành kinh điển  
Tâm ý đầy đủ đạt như Phật  
Sau đó mới học Tam-muội này.  
An trụ, dốc lòng, luôn thành tín  
Nếu ai học, tụng Tam-muội này  
Liền nhanh chóng đạt được tám pháp  
Hoàn toàn thanh tịnh theo lời Phật.  
Vì ấy giữ giới luôn hoàn hảo  
Được thấy Tam-muội không tì vết  
Vì luôn thanh tịnh đối sinh tử  
An trụ pháp này, đạt đầy đủ.  
Trí tuệ cũng luôn được thanh tịnh  
Hạnh không nhơ uế, không chấp giữ  
Học rộng, trí sâu, không luống uổng  
Tu hành như vậy đạt thông tuệ.  
Ý chí tinh tấn không quên mất  
Không tham các lợi duãng, cung dưỡng  
Nhanh chóng đạt Phật đạo vô thượng  
Học như vậy, đức trí sáng suốt.*

## M

### Phẩm 12: MƯỜI TÁM PHÁP BẤT CỘNG VÀ MƯỜI LỰC

Đức Phật nói:

–Người đạt được tám điều nói trên, sẽ liền đạt được mươi tám Pháp của Phật. Mười tám pháp ấy là gì?

1. Biết rõ ngày đó thành Phật, ngày đó nhập vào Niết-bàn, từ ngày mới thành Phật cho đến ngày nhập Niết-bàn đều biết rõ như Phật không khó khăn.
2. Không lỗi lầm.
3. Không quên mất.

4. Luôn định tĩnh.
5. Không khởi tưởng về pháp, không chấp pháp là ngã sở.
6. Luôn luôn nhẫn nhục.
7. Luôn luôn an lạc.
8. Luôn luôn tinh tấn.
9. Luôn luôn chánh niệm.
10. Luôn ở trong Tam-muội.
11. Luôn luôn biết rõ.
12. Luôn có trí tuệ giải thoát.
13. Trong vô số kiếp vào đời quá khứ, luôn thực hành pháp vô ngại và trí tuệ của Phật.
14. Vào vô số kiếp vị lai cũng sẽ luôn luôn tu hành pháp vô ngại và trí tuệ của Phật.
15. Vô số kiếp ở đời tại cũng luôn luôn tu hành pháp vô ngại và trí tuệ của Phật.

16. Thân luôn hành động với trí tuệ.

17. Miệng luôn luôn nói sự có mặt của trí tuệ.

18. Ý luôn luôn vận hành cùng với trí tuệ.

Đó là mười tám Pháp của Phật.

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát nào không chấp giữ, siêng cầu Chánh pháp, học và giữ gìn Tam-muội này thì được mười pháp ủng hộ, hay mươi Lực của Phật. Mười Lực của Phật là gì?

1. Biết rõ tất cả những pháp hữu hạn và vô hạn.
2. Biết tường tận ngọn nguồn về quá khứ, vị lai và hiện tại.
3. Biết rõ tất cả về giải thoát, định tĩnh và thanh tịnh, bốn là biết rõ tất cả các căn cơ tinh tấn khác nhau.
4. Biết rõ những đối tượng tin hiểu khác nhau.
5. Biết rõ tất cả những sự việc, những biến đổi.
6. Biết rõ tất cả những sự thông hiểu.
7. Nhìn thấy rõ tất cả không hề bị chướng ngại.
8. Biết rõ tất cả các đời trước của chúng sinh và Niết-bàn vô lậu.
9. Bình đẳng, không chấp giữ đối với tất cả các pháp quá khứ, vị lai và hiện tại.

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát nào giữ gìn tất cả các pháp không từ đâu sinh khởi, Bồ-tát ấy đạt được mươi Lực của Đức Phật.

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ:

Các pháp Bất cộng có mười tám  
Lực của Thế Tôn lại gồm mươi  
Người nào thọ trì Tam-muội này  
Chắc chắn sẽ nhanh chóng đạt được.

M

**Phẩm 13: KHUYẾN KHÍCH VÀ HỖ TRỢ**

Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát thọ trì Tam-muội này được bốn pháp hỗ trợ hoan hỷ. Chư Phật đời quá khứ hoan hỷ hỗ trợ người học và thọ trì Tam-muội này cho đến khi họ thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đầy đủ trí tuệ. Ta cũng hỗ trợ như vậy.

Lại nữa, này Bạt-đà-hòa! Chư Phật đời vị lai hoan hỷ hỗ trợ người học Tam-muội này, cho đến khi họ thành tựu đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trí tuệ đầy đủ, chư Phật đều hoan hỷ hỗ trợ như vậy.

Lại nữa, này Bạt-đà-hòa! Vô số Đức Phật khắp mươi phương đời hiện tại cũng hoan hỷ hỗ trợ những người vì cầu đạo, Bồ-tát mà muốn học Tam-muội này, cho đến khi họ đạt đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trí tuệ đầy đủ, chư Phật đều hoan hỷ hỗ trợ phước đức của họ, khiến họ cùng với chúng sinh khắp mười phương, các loài bò, bay, côn trùng nhỏ bé đều cùng thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đem Tam-muội này hoan hỷ hỗ trợ công đức khiến họ nhanh chóng đạt đạo Bồ-đề vô thượng.

Này Bạt-đà-hòa! Công đức của Bồ-tát này, ở trong Tam-muội có bốn điều hoan hỷ hỗ trợ. Ta sẽ nói ví dụ về điều ấy. Ví như người sống thọ trăm tuổi đi khắp trên mặt đất, đi cho đến một trăm năm không lúc nào ngừng nghỉ, người này đi nhanh hơn gió mạnh, đi quanh bốn phương và trên dưới. Nay Bạt-đà-hòa! Có thể đếm biết được con đường vị ấy đi là bao xa hay không?

Bồ-tát Bạt-đà-hòa thưa:

–Bạch Đấng Thiên Trung Thiên! Không ai có thể tính biết được con đường người ấy đi là bao xa. Chỉ có đệ tử của Phật: Tôn giả Xá-lợi-phất, A-la-hán và bậc Bồ-tát Bất thoái chuyển mới có thể biết được số ấy.

Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Cho nên, ta bảo các Bồ-tát, nếu có Thiện nam, thiện nữ nào đem chậu báu chất đầy trong tất cả các cõi nước ở bốn phương và trên dưới mà người ấy đã đi qua để cúng dường Phật thì công đức cũng không bằng người nghe Tam-muội này. Bồ-tát nào nghe Tam-muội này thì ở trong bốn việc hỗ trợ hoan hỷ, phước đức nhiều hơn người cúng dường kia gấp trăm lần, ngàn lần, ức lần. Ông thấy chăng Bạt-đà-hòa? Bồ-tát này hoan hỷ hỗ trợ, phước ấy có nhiều không? Do ý nghĩa ấy, nên biết Bồ-tát hoan hỷ, hỗ trợ, phước đức thật to lớn.

Bấy giờ, Đức Phật nói kệ:

*Theo lời dạy kinh này  
Có bốn việc hoan hỷ  
Các Thế Tôn quá khứ  
Hiện tại và vị lai.  
Đều khuyến khích công đức  
Độ chúng sinh mười phương  
Loài bò, bay, mây, cựa  
Đều đạt bình đẳng giác.  
Ví như người trăm năm  
Đi vòng quanh bốn phương  
Và cả phương trên dưới  
Suốt đời đi không ngừng.  
Muốn tính đường bao xa  
Số ấy thật khó lường  
Chỉ có đệ tử Phật  
Bồ-tát Bất thoái chuyển.  
Chậu báu đầy, dâng cúng  
Không bằng nghe pháp này  
Bốn việc khuyên, hỗ trợ  
Đạt phước nhiều hơn trên.  
Bạt-đà-hòa nên biết  
Hoan hỷ cả bốn việc  
Bố thí ức van lần  
Cũng không bằng hoan hỷ.*

M

Đức Phật nói:

—Này Bạt-đà-hòa! Vào thời xa xưa, cách đây không thể tính, không thể kể, không thể suy lường, không thể nói cùng tận vô số kiếp, thuở ấy có Đức Phật hiệu là Tư-ma-ha-đề Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác. Oai thần không ai sánh bằng, an trụ ở thế gian, là bậc tôn quý trong các kinh, trên trời dưới trời đều tôn kính Đức Phật là Bậc Thiên Trung Thiền. Đức Phật ở chỗ vắng vẻ, yên tĩnh nơi cõi nước, thuộc cõi Diêm-phù-đề rất thịnh vượng, sung túc, dân chúng đông đảo, an vui. Bấy giờ, cõi Diêm-phù-đề trải rộng mươi vạn ức do-tuần và có sáu trăm bốn mươi vạn nước, trong số ấy, có nước tên là Bạt-đăng-gia. Nước này có sáu mươi ức người, Đức Phật Tư-ma-ha-đề ở trong nước ấy. Có vị Chuyển luân thánh vương tên là Duy-tư-cầm cai trị quốc độ ấy đến chỗ Đức Phật Tư-ma-ha-đề, đánh lể rồi lui ra ngồi một bên.

Khi ấy, biết được suy nghĩ của vua, Đức Phật vì vua giảng nói Tam-muội này. Nghe xong, được hoan hỷ hỗ trợ, vua dùng nhiều châu báu rải cúng dường Phật. Vua nghĩ: “Nguyên nhờ công đức cúng dường Phật này, khiến cho dân chúng khắp mươi phương đều được an ổn.”

Lúc này, sau khi Phật Tư-ma-ha-đề nhập Niết-bàn, Chuyển luân thánh vương Duy-tư-cầm cũng qua đời và được sinh vào dòng họ vua, được làm thái tử tên là Phạm-ma-đạt. Bấy giờ, ở cõi Diêm-phù-đề có vị Tỳ-kheo trí tuệ sáng suốt, cao vời tên là Châu báu đang giảng nói Tam-muội này cho bốn chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Uu-bà-tắc và Uu-bà-di. Thái tử Phạm-ma-đạt nghe được Tam-muội này, tâm hỗ trợ hoan hỷ, vô cùng vui mừng khi nghe kinh ấy. Thái tử liền đem châu báu quý giá để rải cúng dường cho vị Tỳ-kheo, rồi lại đem y phục tốt đẹp để cúng dường và phát tâm cầu Phật đạo. Thái tử cùng với một ngàn người đến chỗ vị Tỳ-kheo ấy để cạo bỏ râu tóc, xuất gia làm Sa-môn, rồi theo vị này cầu học Tam-muội. Tỳ-kheo Phạm-ma-đạt cùng một ngàn Tỳ-kheo phụng sự thầy của mình trong tám ngàn năm không hề ngừng nghỉ hay biếng trễ để được chỉ một lần nghe Tam-muội này. Các Tỳ-kheo ấy nghe được bốn việc của Tam-muội, được hỗ trợ hoan hỷ, nhập vào trí tuệ sáng suốt tột bậc. Nhờ công đức hỗ trợ hoan hỷ ấy mà về sau, các vị ấy lại được gặp sáu vạn tám ngàn Đức Phật. Ở chỗ Đức Phật nào, các vị ấy cũng đều được nghe Tam-muội này, tự giữ gìn, học và dạy cho người khác. Tỳ-kheo Phạm-ma-đạt nhờ công đức hoan hỷ hỗ trợ ấy

nên sau đó được thành Phật hiệu là Đế-la-duy-thị-đai Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác. Một ngàn Tỳ-kheo ấy cũng thành tựu quả vị Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng, đều có hiệu là Đê-la-thủ-la-uất-trầm Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, giáo hóa cho vô số dân chúng đều cầu Phật đạo.

Này Bạt-đà-hòa! Có ai nghe Tam-muội này mà không hỗ trợ hoan hỷ hay không, có ai không học, không giảng dạy cho người khác không thọ trì hay không?

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát nào thọ trì Tam-muội này sẽ nhanh chóng thành Phật.

Này Bạt-đà-hòa! Nếu Bồ-tát nghe có người thọ trì Tam-muội này ở cách xa hơn bốn mươi dặm cũng phải nên đến chỗ người ấy để dốc cầu Tam-muội ấy. Chỉ nghe biết có Tam-muội còn phải luôn đến để dốc cầu huống là đã được nghe Tam-muội. Nếu cách xa hàng trăm dặm, hoặc xa hơn bốn ngàn dặm, nghe có người thọ trì Tam-muội này cũng phải đến chỗ người ấy, dù chỉ được nghe biết, huống là được nghe và học. Cách rất xa như thế mà còn phải tự đi đến để dốc cầu, huống là chỉ cách mươi dặm hay hai mươi dặm nghe có người thọ trì Tam-muội này mà không đến cầu học.

Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát nếu nghe có Tam-muội này liền muốn đi đến đó, người nào nghe và siêng cầu Tam-muội này, nên phụng sự thầy của mình trong mười năm, trăm năm, cũng dường đầy đủ tất cả cho vị thầy ấy, chiêm ngưỡng, cung kính, không được tự ý buông lung, phải nghe theo lời dạy của thầy, phải luôn nhớ công ơn của thầy. Cho nên ta nói, nếu Bồ-tát nghe cách xa bốn ngàn dặm mà có Tam-muội này cũng muốn đến đó, dù không nghe được Tam-muội này đi nữa. Nếu được gặp, người ấy hãy tinh tấn, siêng cầu, không bao giờ bỏ mất Phật đạo, cho đến khi thành Phật.

Ông thấy chăng, này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát nghe Tam-muội này liền luôn nghĩ đến việc muốn siêng cầu không rời bỏ, nên vị ấy đạt được lợi ích rất lớn.

Khi ấy Đức Phật nói kệ:

*Ta nhớ quá khứ có Như Lai  
Nhân trung Tôn hiệu Tư-ha-vị  
Khi ấy có vị Chuyển luân vương  
Đến chỗ Đức Phật nghe Tam-muội.  
Chí tâm, thông tuệ nghe kinh này*

Vô cùng hoan hỷ phung trì pháp  
Liền dùng châu báu rải lên trên  
Cúng đường Thế Tôn Sư Tử Ý.  
Lòng thầm khen ngợi nghĩ như vầy:  
“Thân ta vào đời vị lai sau  
Phụng hành lời Phật, không dám thiếu  
Sẽ nhanh chóng đạt Tam-muội này.”  
Nhờ phước nguyện ấy, sau qua đời  
Lại được sinh vào dòng họ vua  
Bấy giờ thấy vị đại Tỳ-kheo  
Hiệu là châu báu, trí tuệ lớn.  
Theo Tỳ-kheo ấy, nghe Tam-muội  
Vô cùng hoan hỷ liền thọ trì  
Cúng đường vô số vật tốt đẹp:  
Y đẹp ý báu... để cầu đạo.  
Cùng với ngàn người cao ráu tóc  
Tu hành, chí nguyện cầu Tam-muội  
Đồng thời trọn đủ tám ngàn năm  
Theo Tỳ-kheo ấy không rời xa.  
Chỉ nghe một lần chẳng có hai  
Tam-muội này thật ví như biển!  
Thọ trì, đọc tụng, giảng nói kinh  
Sinh đâu cũng được nghe Tam-muội.  
Nhờ đã chứa nhóm các công đức  
Thường được thấy Phật đại thần thông  
Vị ấy đây đủ tám vạn năm  
Được gặp chư Phật, luôn cúng đường.  
Lại gặp Phật sáu vạn ức năm  
Lại thêm cúng đường sáu ngàn Phật  
Nghe giảng pháp vô cùng hoan hỷ  
Sau đó được gặp Phật Sư Tử.  
Nhờ công đức ấy sinh dòng vua  
Lại gặp được Phật Kiên Tinh Tán  
Giáo hóa vô số ức chúng sinh  
Độ thoát tất cả khổ sinh tử.

*Sau khi đọc tụng, học pháp này  
 Lại được gặp Phật hiệu Kiên Dũng  
 Chư Thiên, loài người niệm hiệu Phật  
 Được nghe Tam-muội, chứng quả Phật.  
 Huống người thọ trì và đọc tụng  
 Không hề chấp giữ các thế giới  
 Giảng nói, lưu truyền Tam-muội này  
 Không hề nghi ngờ vào Phật đạo.  
 Kinh Tam-muội này chính Phật dạy  
 Nếu nghe phương xa có kinh ấy  
 Vì cầu Đạo pháp, nên đến nghe  
 Dốc lòng đọc tụng đừng quên mất.  
 Giả sử đến nơi chẳng được nghe  
 Phước đức vị ấy vẫn vô tận  
 Y nghĩa công đức ấy khó lường  
 Huống người nghe xong liền thọ trì.  
 Nếu ai muốn cầu Tam-muội này  
 Nên nhớ Phạm-ma-đạt thời xưa  
 Tu tập, phụng hành không thoái chuyển  
 Tỳ-kheo đạt kinh phải như vậy.*

## M

## Phẩm 15: CHÍ THÀNH

Đức Phật nói:

–Vào thời xa xưa, lại có Đức Phật hiệu là Tát-già-na-ma Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác. Thuở đó, có Tỳ-kheo tên là Hòa Luân. Sau khi Đức Phật ấy nhập Niết-bàn, vị Tỳ-kheo thọ trì Tam-muội này. Bấy giờ, ta làm vị vua dòng Sát-lợi, trong mộng, được nghe nói Tam-muội ấy, tỉnh dậy, ta liền đi tìm để thọ trì Tam-muội ấy. Ta theo vị Tỳ-kheo Hòa luân xin xuất gia làm Sa-môn, muốn theo vị Tỳ-kheo ấy để để được nghe một lần về Tam-muội này. Ta phụng sự thầy trong ba vạn sáu ngàn năm, các việc ma cứ luôn khởi lên, vì thế ta không được nghe Tam-muội ấy một lần nào.

Cho nên, này các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Uuu-bà-tắc, Uuu-bà-di! Nếu được nghe Tam-muội này, phải nhanh chóng thọ trì, không được để

quên mất, khéo léo phụng sự thầy để giữ gìn Tam-muội, một kiếp, trăm kiếp hay ngàn kiếp cũng không được biếng trễ. Hướng đến đạt Tam-muội này, phải luôn phụng sự bên thầy, không được rời xa. Tất cả những đồ ăn thức uống, những vật dụng sinh hoạt hàng ngày như y phục, giường nǎm cho đến trăm ngàn chậu báu đều dâng lên cúng dường không hề tham tiếc. Còn nếu như không có những vật ấy thì phải đi khất thực để cung cấp cho thầy, hướng đến mong đạt được Tam-muội này không hề nhảm chán. Hơn nữa, nếu cúng dường như thế mà vẫn chưa đầy đủ thì cũng phải tự cắt da thịt của mình để cúng dường thầy, thân mạng còn không tiếc, huống là những thứ khác. Phải phụng sự thầy như tôi tớ hầu hạ chủ. Người dốc cầu Tam-muội này rồi, phải thọ trì bền chắc, phải luôn nhớ đến công ơn của thầy.

Tam-muội này rất khó được gặp, giả sử cầu Tam-muội này cho đến trăm ức kiếp chỉ để được nghe tên gọi của Tam-muội hãy còn không được, huống là được học và dạy lại cho người. Giả sử đem chậu báu chất đầy trong các cõi Phật nhiều như cát sông Hằng để bố thí, phước ấy có nhiều chăng? Rất nhiều nhưng vẫn không bằng người biên chép và thọ trì Tam-muội này, phước của người này nhiều không thể tính kể.

Bấy giờ Đức Phật nói kệ:

*Ta tự nhớ về thuở xa xưa  
Số ấy đầy đủ sáu vạn năm  
Ta theo vị thầy, không rời bỏ  
Ban đầu chẳng được nghe Tam-muội.  
Có Đức Phật hiệu Kỳ Chí Thành  
Lại có Tỳ-kheo hiệu Hòa Luân  
Sau khi Phật ấy nhập vào Niết-bàn  
Tỳ-kheo liền thọ trì Tam-muội.  
Bấy giờ, ta làm vua Sát-lợi  
Trong mộng, được nghe Tam-muội này:  
“Tỳ-kheo Hòa Luân có kinh ấy  
Vua nên đến đó được Tam-muội.”  
Tỉnh giấc, ta liền đến tìm cầu  
Thấy Tỳ-kheo ấy trì Tam-muội  
Ta cạo râu tóc làm Sa-môn  
Tu tám ngàn năm, mong được nghe.*

Trọn đủ trong vòng tám vạn năm  
 Cúng đường phung sự vị Tỳ-kheo  
 Bị nhiều nhân duyên ma phát khởi  
 Ta chẳng được nghe, dù một lần.  
 Cho nên Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni,  
 Các Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di!  
 Ta giao kinh này cho các vị  
 Nghe Tam-muội này, mau thọ trì.  
 Phải luôn cung kính bậc minh sư  
 Đây đủ một kiếp, đừng biếng trễ  
 Ngàn ức câu đạo, không sợ khó  
 Tất sẽ được nghe Tam-muội này.  
 Y phục, đồ nằm và mọi vật  
 Tỳ-kheo đi khất thực từng nhà  
 Để dâng cúng đường bậc minh sư  
 Tinh tấn như vậy, đạt Tam-muội.  
 Đèn lửa, thực phẩm, các vật dụng  
 Vàng bạc châu báu đều cúng đường  
 Nếu cần phải cắt thân, da thịt  
 Để cúng đường huống là thực phẩm.  
 Người trí đạt pháp, mau thực hành  
 Thọ trì tu học theo kinh điển  
 Tam-muội này rất khó được gặp  
 Vô số ức kiếp luôn cần dốc  
 Đi khắp nơi chốn nghe pháp này.  
 Đâu đâu cũng dạy cho mọi người  
 Giả sử ức ngàn vô số kiếp  
 Cầu Tam-muội vẫn khó được nghe.  
 Nếu đem châu báu chất đầy cõi  
 Như cát sông Hằng để cúng đường  
 Nếu người thọ trì một câu kệ  
 Công đức đạt nhiều hơn người kia.

## M

## Phẩm 16: ĂN PHẬT

Bấy giờ, Đức Phật nói:

–Này Bạt-đà-hòa! Bồ-tát nào nghe Tam-muội này nên hỡ trợ hoan hỷ cho người cần học thì được học, nhờ oai thần của Phật khiến cho người được học nên biên chép Tam-muội này thành quyển kinh tốt, sẽ được ấn Phật ấn chứng, nên khéo léo cúng dường.

Thế nào là ấn Phật? Nghĩa là không tạo tác theo đối tượng nhận thức, không tham, không mong cầu, không khởi tưởng, không tham đắm, không khởi nguyễn, không hướng đến tái sinh, không có đối tượng thích hợp, không có sự sinh, không thật có, không chấp giữ, không luyến tiếc, không đến đi, không chướng ngại, không trói buộc, không cùng tận, đã diệt tận các dục, không từ đâu sinh ra, không diệt, không hoại, không hư nát, những điểm cốt yếu và căn bản của đạo đều thuộc trong ấn ấy; A-la-hán, Bích-chi-phật không thể làm cho hư hại và thiếu khuyết được; người ngu si sẽ liền nghi ngờ ấn này, nhưng đây chính là ấn Phật.

Hôm nay, khi ta giảng nói Tam-muội này, có một ngàn tám trăm ức các chúng Trời, Rồng, Quý thần A-tu-la và người đều đạt đạo Tu-đà-hoàn; tám trăm Tỳ-kheo đều đắc đạo A-la-hán, năm trăm Tỳ-kheo-ni cũng đắc đạo A-la-hán; một vạn Bồ-tát đều đạt được Tam-muội này và đạt được pháp Nhẫn vô sinh; một vạn hai ngàn Bồ-tát đạt được bậc Bất thoái chuyển.

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất, Ma-ha Mục-kiền-liên, Tỳ-kheo A-nan, Bồ-tát Bạt-đà-hòa, Bồ-tát La-lân-na-kiệt, Bồ-tát Kiều-nhật-đâu, Bồ-tát Na-la-đạt, Bồ-tát Tu-thâm, Bồ-tát Ma-ha-tu-tat-hòa, Bồ-tát Nhân-để-đạt và Bồ-tát Hòa-luân-điều:

–Ta cầu Phật đạo từ vô số kiếp đến nay đã được thành Phật, ta giao phó kinh này cho các ông, hãy học, đọc tụng, thọ trì không được để quên mất. Nếu Bồ-tát nào muốn học Tam-muội này thì phải học cho chắc chắn, đầy đủ, muốn nghe thì phải nghe cho đầy đủ, giảng nói cho người khác thì cũng phải giảng nói cho trọn vẹn.

Đức Phật giảng nói kinh này xong, Bồ-tát Bạt-đà-hòa, Tôn giả Xá-lợi-phất, Ma-ha-mục-kiền-liên, Tỳ-kheo A-nan, Trời, Rồng, A-tu-la và mọi người đều vô cùng hoan hỷ, đánh lễ Đức Phật rồi lui ra.

